

Mỹ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



16/3/31

Phân sơn tô diêm sơn-hà
Làm cho rõ mặt đàn-bà nước Nam

DÉPÔT LÉGAL
Lieu: 5500 ea
Saigon le 16-11-1931

TÒA-BÁO
(RÉDACTION ADMINISTRATION)
N° 48, Rue Vannier, N° 48
SAIGON




NAM NỮ
thanh-niên
muốn có
chức nghiệp
thì hãy đến
học tại

?

**ECOLE CENTRALE
DE COMMERCE**
47, Rue Vassoigne
Tâulinh-Saigon
Téléphone 8. 04

Directeur: **TRẦN-MẠNH-NHÂN.**
Có dạy bằng cách gửi bài đến nhà
Xin hỏi điều-lệ.

Phòng Trưng Răng
BÀ HAMON - CORBINEAU
Y-khoa đại-học Paris
Cách kim-thời
không đau đớn 164 rue Pellerin
Làm răng vàng Têl. n° 914.
Giá rẻ.



Mẹ ăn đồ bổ chừng nào,
Con nít nhỏ được mạnh chừng nấy.

CÙNG CÁC BÀ LÀM MẸ

Muốn cho con nít nhỏ có máu tốt
thì cho nó bú sữa tốt, mà muốn cho
sữa tốt thì chỉ có một cách là người
mẹ phải ăn đồ bổ. Không cần phải
ăn cho nhiều, mà cần phải ăn thứ
bổ. Phải nên lựa kỹ vì có nhiều món
ăn ngon, song rất khó tiêu. Đồ ăn bổ dưỡng nhất, có thể ăn trong mỗi bữa thì
chỉ có Phoscao. Ăn Phoscao người mẹ được khoẻ mạnh, có khoẻ mạnh thì mới
có sữa tốt mà nuôi con cho mau lớn. Phoscao là thứ đồ ăn tốt nhất.

Phoscao

ĐỒ ĂN NGON HANG NHẤT XIN ÉCHANTILLON HÃNG GỬI: ĐỒ BỔ DƯỠNG TỐT HANG NHẤT.

Trà VINH-THAI

là trà của người Annam mới chế ra, giống
hệch trà Tàu. Tánh-chất tốt hơn trà Tàu,
hương vị ngon hơn trà Tàu, mà giá lại rẻ hơn.

Qui ngài muốn mua sỉ hay muốn
làm đại-ly các tỉnh, xin viết thư thương lượng.

PHUC-LOI
29, Rue Sabourain—Saigon

Dời chỏ

COUTURIER
Y-KHOA TẤN-SI
Cựu chủ nhiệm Y-viện
chữa bệnh con mắt ở Huế
Kể từ ngày 28-9-31,
Ngài dời phòng khám bệnh con mắt
lại số 148 bis đường Mac-Mahon

DẦU THIÊN-HÒA
Tốt nhất hạng. — Trị đủ bá chứng

HÃY HỨT THUỐC JOB

CẤM TRÍCH LỤC CÁC BÀI VỞ ĐĂNG TRONG PHỤ-NỮ TÂN-VĂN MÀ IN LÂM SÁCH
(DROITS DE REPRODUCTION RÉSERVÉS).

PHỤ NỮ TÂN VĂN

Năm thứ ba, số 109 — 19 Novembre 1931

Chủ-nhon : Mme Nguyễn Đức Nhuận
Chủ-nhiệm : M. Nguyễn Đức Nhuận
Bảo-quản : 48, Rue Vannier Saigon
Số dây nói : 566, Saigon
Dây thép tải : Phunutanvan Saigon

GIÁ BÁO — Một năm 6\$00 — Sáu tháng 3\$50 —
Ba tháng 1\$80 — Mua báo phải trả tiền trước, thơ từ
và mandat xin gửi cho M. Nguyễn-Đức-Nhuận chủ-
nhiệm Phụ-nữ Tân-văn, 48, Rue Vannier Saigon.

YẾU MỤC

- 1- Mỗi năm nêu có... — P. N. T. V.
- 2- Cuộc Đấu-xào Nữ-công bữa chợ đêm 7 Novembre
- 3- Quả-khứ và tương-lai của phụ-nữ. — V. A.
- 4- Nhà đại văn-học Staël. — N. E.
- 5- Trục-giác và lý-trí — AI-CHÂN
- 6- Cái luân-lý của xã-hội — Mm^e NHUẬN.

V. V...

VĂN-UYỄN. — GIA-CHÁNH — VỆ-SANH
TIỂU-THUYẾT VÀ PHẦN KHÉO-ĐỒNG

MỖI NĂM NÊN CÓ CUỘC ĐẤU-XÀO NỮ-CÔNG NHƯ BỮA 7 NOVEMBRE

Xong cuộc Đấu-xào Nữ-công do bốn-báo đã hơ-hào tổ-chức trong phiên
chợ đêm 7 Novembre rồi, thì chúng tôi có cái hi-vọng : sao cho mỗi năm có một
vài cuộc đấu-xào như thế mở ra.

Ở đời, không cứ là việc gì : văn-chương, mỹ-thuật, công-nghệ v.. v... hễ có
khuyến-kích cho thương thì mới có tiền-bộ. Trong sự khuyến-kích, đề ra lòng
cạnh-tranh ; trong lòng cạnh-tranh, đề ra tài khôn-khéo ; ấy là cái bước tự-nhiên
trên con đường tiến-hóa của loài người như thế. Ở nước người ta, sở-dĩ mỗi
món gì của họ cũng được mỗi ngày một khéo, mỗi ngày một hơn, chính là nhờ
ở chỗ người ta khéo biết khuyến-kích. Mà cách khuyến-kích, tưởng không có
cách nào hơn là cách đấu-xào. Chị em đọc báo, chắc hẳn thường thấy đăng tin
bên Tây bên Tàu, nay có đám chưng bày xe-hơi, máy cày, mai có cuộc khoe
khoang trái to giồng tốt, chẳng có thứ gì là họ không tom góp lại mà đem ra đấu
tài tranh khéo với nhau, tức là có mục-dịch khuyến-kích tài nghệ của dân,
cho càng ngày càng khéo lên vậy.

Chị em nhà Nam ta xưa nay, có phải là không có tài riêng nghề khéo gì đâu.
Tuy về đại-công-nghệ, ta chưa có gì thiệt, nhưng mà về tiểu-công-nghệ, có quan-
hệ tới sự thiệt-dụng, sự sanh-hoạt của ta, nói ví dụ như đồ bánh mứt, đồ thêu
thùa, thì tay ta cũng tài, nghề ta cũng khéo lắm chứ. Nhưng chỉ tiếc là xưa rày
vì những cái tánh sứt sè giàu diêm, làm cho tài-nghề của ta có cái phạm-vi chật-
hẹp quá. Người nầy làm bánh mứt khéo, chẳng qua chỉ làm ra để dùng trong
nhà hay là trong xóm là cùng, chứ không có dịp truyền dạy cho ai, cũng không
có cách làm sao khiến cho người ở xa biết rằng chỗ nào có món bánh mứt gì, và
ai làm ra món bánh mứt ấy ? Người kia thêu thừa khéo, cho tới phieu người
khác nữa có tài nghệ gì khác cũng vậy, như thế thiệt đều ở trong cái vòng giàu diêm
riêng tư, không ai hay biết, mới đến đời có người muốn tin rằng chị em nhà ta
không có nữ-công nữ-nghề gì cả.

PHU NU TAN VAN

Trái lại, chúng tôi không tưởng như thế, chẳng qua nữ-công nữ-nghề ta mà hình như không có, chỉ tại là không có dịp gì cho chị em đem phô bày ra. Sự biết nguyên-do ấy, đã làm cái tia sáng soi đường cho chúng tôi ho-hào cố-dộng cuộc đấu-xảo nữ-công mới rỗi. Quả-nhiên bữa 7 Novembre, tài hay nghề khéo của chị em ta đã bày tỏ ra đó. Phụ-nữ nhà Nam chẳng có nữ công đó là gì?

Nếu chỉ có một dịp ấy rỗi thôi, thì cái tình-trạng e không khỏi trở lại như cũ: nghĩa là đồ-vật công-nghệ gì, cũng vẫn là ai làm này dùng, ai khéo này biết, chớ không mong mở mang cho rộng rãi, tranh đua cho tốt đẹp thêm lên được nữa. Bởi vậy chúng tôi ước mong sao thường năm, đều có cơ-hội đấu-xảo như kỳ mới rỗi, để khuyến-khích cho nữ-công ta càng tiến hơn, càng giỏi hơn. Dầu không có cơ-hội như việc làm phước làm nghĩa gì, tưởng ta cũng có thể mở ra mỗi năm một kỳ đấu-xảo riêng cho ta cùng dựng.

Kỳ chợ phiên vừa qua, tại chi hồ hào bánh mứt và đồ thêu, nên chị em xa gần chỉ gói các món ấy lên, đã thấy tốt đẹp rồi, chớ chúng tôi chắc chị em ta, còn nhiều tài-nghề khác nữa. Nếu hằng năm có cuộc đấu-xảo, ấy là cho chị em ta hằng năm có cơ-hội đặng chăm chỉ tranh đua, làm sao cho tài nghệ của mình thêm khéo lên mãi, và những tài-nghề ấy cũng có cơ-hội để truyền-bá ra ở trong nữ-giới ta vậy. Người nọ khoe tài với người kia, người này truyền nghề cho người khác, trong chỗ cạnh-tranh khuyến-khích như thế, sẽ nảy ra một nền nữ-công nữ-nghề tân-bộ về vang không biết đến đâu.

Huống chi muốn tổ-chức cuộc đấu-xảo hằng năm, là chúng tôi có ý-hướng về mặt thiết-dụng nữa. Ta nên biết nhiều món đồ do tay kỹ-xảo của ta làm ra hiện nay, có vẻ xinh đẹp thiệt, nhiều công-phu tỉ-mĩ thiệt, nhưng lấy thiết-dụng mà nói, thì còn thiếu sót, cần phải sửa đổi lại. Ví dụ như nhiều món bánh mứt mà mọi người đã thấy, ai cũng phải khen là cách làm khéo léo, và biết rằng người làm đã để vào đó bao nhiêu là ngày giờ và công-phu, song hình như chỉ là thứ để ngó cho đẹp mắt mà thôi, chớ để không lâu và ăn không được. Tức như có món bánh, nhuộm các thứ màu xanh đỏ, ăn vô đau bụng, hay là có thứ làm coi mỏng manh quá, không có thể đem đi xa, không có thể đóng hộp mà bán đặng. Những món ấy, bây giờ ta phải làm sao cho vừa xinh đẹp, vừa trong sạch, nghĩa là cho đúng với thiết-dụng mới được, để trông có lúc bánh kia mứt nọ của ta có thể đem ra làm món hàng phổ-thông, đóng hộp bán ở đâu cũng được, chớ lâu đem đi đâu cũng được, như là thực-phẩm của người đem bán cho ta vậy. Ta nên có cái mục-dịch như thế, chẳng lẽ chỉ lo cạo gọt uồn nắn để vừa sự ngó của con mắt người ta mà thôi.

Mục-dịch đó, nếu có dịp đấu-xảo và khuyến-khích nhau cho thường, thì sao chị em ta cùng lo liệu sửa đổi lần lần mà đi tới nơi được, chắc không khó gì.

Bởi tính một công cho được đôi ba việc, cho nên chúng tôi càng thấy sự tổ-chức ra cuộc đấu-xảo nữ-công hằng năm, là việc cần kíp nên làm và phải làm; hẳn chị em chắc cũng đồng ý như chúng tôi vậy.

Phụ nữ tân văn



Ý-KIẾN CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ.

Tự do xuất-bản bằng cách nào?

Gần đây thấy các báo Tây Nam hằng ngày ở Saigon đều đăng tin rằng trong các việc mà quan Tổng-trưởng Reynaud tính cũ-cách cho Đông-dương, có một việc mà ngài định thi-hành ngay: ấy là cho báo-giới quốc-văn ta có quyền tự-do xuất-bản (*Liberté de la Presse*).

Có báo như báo *Volonté Indochinoise* ngoài Hà-nói lại đăng tin rằng quan Tổng-trưởng đã cùng quan Toàn-quyền Pasquier quyết định từ ngày 1er Janvier 1932 sắp tới đây, thì bãi sở Kiểm-duyet đi, cho các báo quốc-ngữ được ngôn-luận tự-do.

Chưa biết sự thiệt bao giờ mới phát-hiện, nhưng nghe những tin ấy, thì lẽ tự-nhiên báo-giới quốc-văn chúng tôi đều phải lấy làm vui mừng.

Vui mừng vì chúng tôi sẽ được nghị-luận thông thả, trong óc suy nghĩ ra sao, con mắt ngó thấy ra sao, có thể đem bày tỏ ra như là về truyền-thần được. Quốc-dân cũng vui mừng chung, vì tới khi đó có đều gì thỉnh-cầu, có chuyện gì oan ức, cũng có thể tỏ thiệt nói ngay trên mặt báo. Do đó mà chánh-phủ biết được tư-tưởng và tình-tệ của dân một cách rõ ràng. Thế là quyền tự-do xuất-bản ban ra, thì chánh-phủ và nhơn-dân đều được hưởng sự lợi-ích tất cả. Chắc hẳn xét thấu như vậy, cho nên chánh-phủ Pháp định giải-phóng cho ta về phương-diện tư-tưởng và ngôn-luận chớ gì?

Song tự-do xuất-bản bằng cách nào? Trước khi được hưởng cái quyền ấy, ta cũng nên dành cái đầu hỏi như thế.

Theo đạo luật 1881 chẳng?

Làm như bên Ấn-độ và Nam-dương chẳng?

Nếu như cách trên, thì báo quốc-ngữ giống y như báo tây, nghĩa là ai muốn xuất-bản báo-chí cũng được, ai muốn nghị-luận sao đó tùy ý, ra báo không phải xin phép trước, bài vở không phải đưa trình duyệt; miễn là phải chịu trách-nhiệm về tư-

tưởng về tin tức của báo mình đối với pháp-luật. Đó là chiếu theo luật báo-giới (*Loi de la Presse*) của nước Pháp đã ban-hành từ năm 1881 trở đi vậy.

Nếu như cách dưới, thì tiếng là tự-do, nhưng là cái tự-do có chừng mực, chớ không phải ai cũng xuất-bản báo chí được. Mỗi người xuất-bản tờ báo, tuy chỉ phải trình sơ cho tòa án biết, mà bài vở cũng không phải trình-duyet, nhưng mà người đứng lập báo phải đóng một số tiền, làm tiền ký-quỹ ở nhà nước, một mai có phạm điều sai lầm gì, thì bị phạt vào món tiền đó lần lần. Ấy là cách tự-do xuất-bản, mà Hồng-mao thi-hành ở Ấn-độ và Hòa-lan thi-hành ở Nam-dương quần-đảo bây giờ vậy.

Theo như tin một người nói chắc chắn, thì ý quan Toàn-quyền Pasquier muốn cho ta quyền xuất-bản tự-do theo cách dưới đó.

Dầu sao mặc lòng, cái tin này dầu chưa phải là tin chắc chắn, có đều ta cũng nên mong mỏi trông chờ xem sao?

Cái văn-minh mà mình làm thành ra cách dã-man

Nhơn cuộc chợ đêm 7 Novembre mới rỗi, mà chúng tôi càng thấy rõ ràng nhiều cái mình bắt chước người ta mà không nhằm đường trúng-điệu. Cái của người ta hay, mà mình bắt chước thành ra dở; cái của người ta ngộ, mà mình bắt chước thành ra kỳ.

Đây chúng tôi muốn nói riêng về cách chơi liệng giấy bông (*confetti*).

Liệng giấy bông là một cách chơi của người Tây-phương bày ra trong đám hội hè; người này người kia cầm nắm giấy bông liệng vào nhau, cho

thêm vui vẻ. Song phải biết cách liệng mới được: sao cho vui vẻ, mà không thô tục, không dữ dằn kia.

Chúng tôi nghe nhiều người đi coi chợ đêm về, than phiền năm bảy các cô các cậu nào đó, liệng giấy bóng sao mà nhẹ miệng nhẹ mắt người ta mà liệng; liệng sao lại lượm giấy bóng dưới đất lên, lộn lộn cát bụi, liệng xả vào người ta. Rất dỗi thấy một người đi qua, thì làm hình như muốn vờ người ta rồi chặn cổ xuống mà nhét giấy bóng vào mặt mũi người ta vậy.

Chúng tôi cũng nhận rằng có năm bảy người như thế thiệt.

Chơi cách thế ấy, xem ra dị dạn và thô-bi lắm, đến dỗi đã xảy ra chuyện như vậy: Một người đang đi và đang há họng nói chuyện, cậu nào không biết, cầm nắm giấy bóng, hình như có dính lần cát bụi, liệng đại vào giữa miệng. Người kia tức giận, chặn cổ cậu nọ xuống, bạt tai cho mấy cái, rồi người ta can ra. Người đánh thì hơi nóng, mà người liệng thật cũng đáng trách. Chơi chi cách thô-bi dể người ta đánh cho?

Trong chợ đêm bữa đó, còn thấy có năm bacậu, y-phục coi từ-tế, lại nhè lúc đông người chen lấn, mà bóp véo chọc ghẹo mấy cô con gái hiền-lương; thật là cách chơi dã-man, tỏ ra cái cũ-chi vô-giáo-dục hết sức. Có phải cách chơi văn-minh là như vậy ở đâu.

Than ôi! Văn-minh! Văn - minh! người ta hiểu lầm nó, bắt chước can nó, thì thành ra dã-man, từ cách cũ-dộng, ăn mặc, nói năng chi cũng vậy hết!

Nếu tin theo ông Nguyễn-văn-Vinh

Phục tái-học của ông Vinh, chúng tôi vẫn phục luôn, nhưng đối với thứ lịch « xem ngày coi giờ » của ông, thì chúng tôi cứ cười mãi, chê mãi, trách mãi.

Nếu tin theo như lịch của ông đã in ra bán khắp ba kỳ, mà ông cho là có ý-nghĩa về tôn-cđ và về khoa-học đó, thì bữa 7 Novembre mới rồi đã chẳng có chợ đêm, để chứng bầy nữ-công của Phu-nữ Việt-nam nhà ta, và đã không thâu góp mấy ngàn đồng để giúp đỡ cho đồng-bào đói rét ngoài Nghệ-Tĩnh.

Lịch của ông về ngày 7 Novembre như vậy đây:

<p>NOVEMBRE 28^e jour du 9^e mois de Tân-vi</p> <p>SAMEDI S. ERNEST</p>	<p>大月九 Kiến: Mậu-tuất - Sóc: Kỷ-hợi</p> <p>八廿 THỨ BẢY NGÀY BÍNH DẦN: H. HÒA, S. VỊ, TR. ĐỊNH</p>
<p>Ngày tứ-tuyệt Mọi việc đều không nên</p>	

Vậy ngày 7 Novembre và 28 tháng 9 ta, theo như ông Vinh, là « ngày tứ tuyệt, mọi việc đều không nên ». Nếu như hội-đồng tổ-chức cũng tin mê sự coi ngày trước khi làm việc, thì bữa 7 Novembre mới rồi, đã không có cuộc chợ đêm thành-công kết-quả như đồng-bào đã thấy.

Nhưng ta nên lo cho những người có tánh bỗ-thũ quá, mỗi việc gì cũng tin về sự ngày giờ cấm kỵ nọ kia; việc đáng làm ngày 7 Novembre, nhưng mở lịch ra thấy là ngày « tứ tuyệt » rồi thụt lại không làm, như vậy chẳng phải là lỡ mất cơ-hội và hại cho công-việc hay sao?

Cuộc làm nghĩa bữa 7 Novembre, đông người như thế, góp được khá tiền như thế, nói tóm lại kết-quả rõ ràng cho nữ-công Việt-nam và lợi-ích cho nạn-dân Nghệ-Tĩnh như thế, ấy là cái chứng cứ tỏ rõ rằng việc đời, đáng làm phải làm, định ngày nào làm phải đúng ngày ấy, chớ không nên mê-tin về ngày giờ tốt xấu kiêng cử gì cả. Miễn cho sốt sắng và quả-quyết là thành công nên việc mà thôi.



CUỘC ĐÀU-XÀO NỮ-CÔNG

CỦA PHỤ-NỮ TAN-VAN TỔ-CHỨC TẠI CHỢ ĐÊM 7 NOVEMBRE Ở SÂN C. S. A. ĐỂ LẤY TIỀN GIÚP ĐỒNG-BÀO NẠN DÂN NGHỆ-TỈNH

Bổn-báo xin đăng phương danh qui bà qui cô và tất cả qui vị đã giúp sức vào cuộc Đẩu-xào Nữ-công này, một là để tỏ lòng cảm-tạ thành-thiệt của bổn-báo, hai là để kỷ-niệm một ngày Nữ-công của ta đã đem phò bầy ra lần thứ nhất. Sau nữa, trong cuộc này có điều gì sơ thất, ấy là sự bất đắc-dĩ, xin anh em chị em đồng-bào vì việc nghĩa lớn mà bỏ qua đi cho. — P. N. T. V.

QUI BÀ :

- Cao-thị-Cường, Thương-gia Saigon
- Cung-quang-Mậu, Thương-gia Saigon
- Dương-văn-Sum, Nghiệp-chủ Long-mỹ
- Dương-thị-Thiện, Saigon.
- Elisabeth Bùi-thị, Bentre.
- Huỳnh-ngọc-Nhuận, Cần-thơ.
- Tấn-sĩ Huỳnh-xuân-Cảnh, Saigon
- Huỳnh-thị Tuyết-Hoa, Saigon.
- Lê-y-Độc chủ Figaro Saigonnais Saigon
- Lê-ngươn Đàng giáo-học Govap.
- Mỹ-Lợi, Thương-gia Saigon.
- Docteur Nguyễn-văn-Nhà Saigon.
- Nguyễn-thị-Thao Thủ-đức.
- Nguyễn-thị-Chánh, Gocông.
- Ng-thị-Mạnh thương-gia Saigon.
- Nguyễn-thị-Nguyệt Mỹ-tho.
- Bác-vật Nguyễn-hào-Ca, Saigon.
- Nguyễn-văn-Khôi, Saigon.
- Nguyễn-văn-Bá, Saigon.
- Nguyễn-văn-Thạnh, Rạch-kiến.
- Paul Luận, nghiệp-chủ Saigon.
- Phúc-Lợi, thương-gia Saigon.
- Phạm-thị-Thần, Cần-giộc.
- Trương-hữu-Đức, Saigon.
- Docteur Trần-văn-Độc, Saigon.
- Triệu-thường-Thế, Saigon.
- Nhà in J. Việt, Saigon.
- Hiệu cơm chay Thanh-Châu Saigon
- Tin-đức Thơ-xã, Saigon.
- Hiệu Thái-Lư, Saigon.
- Hiệu Tiên-Dược, Baria.

QUI CÔ :

- Bửu-Liêng, Giadinh.
- Chung-bach-Mai, Sóc-trăng.
- Đỗ-thị-Trâm, Cần-giộc
- Hà-thị-Thanh, Mytho.
- Hồng-Hương, Cholon.
- Kim-Huôn, Chợ-lớn
- Lâm-thị-Khiêm, Travinh.
- Lê-thị-Ann và chị em, Mócay
- Lê-Trinh, Cholon.
- Marie Lê-thoại-Ba, Saigon
- Marie Huê-Mỹ, Thương-gia, Saigon
- Mỹ-Ngọc, Sóc-trăng
- Ngọc-Thanh, Nữ-giáo Giadinh
- Nguyễn-thị-Quang, Biênhòa.
- Nguyễn-thị-An, Saigon
- Nguyễn-dinh-Trị, Saigon.
- Nguyễn-thị-Lê-Bích, Giadinh
- Ng-thị-Nhơn, Nữ-giáo Thủđầumôt.
- Nguyễn-thị-Tươi, Saigon.
- Nguyễn-thị-Năng, Biênhòa
- Nguyễn-khắc-Nương, Saigon.
- Nguyễn-thị-Hai, Mỹtho
- Nguyễn-kim-Huê, Tânđinh

- Nguyễn-thị-Ngài, Thủđầumôt
- Nguyễn-thị-Hạnh, Saigon
- Phương-Lan, chủ Văn-hoa-viên.
- Nguyễn-thị-Tươi, Châuđoc.
- Tạ-thị-Hương, Bentre
- Kim-Ngọc, Rachgia
- Trương-thị Ngọc-Liên, Saigon
- Trương-ngọc-Hương, Saigon
- Trương-vĩnh-Tống, Saigon
- Tùy-Dung, Giadinh

QUI ĐỒNG NGHIỆP-HỮU :

- Công-Luân-Bảo
- Đuốc-Nhà-Nam
- Lục-Tĩnh Tân-Văn
- Trung-Lập-Bảo.

QUI BÀ TRONG BAN

ỦY-VIÊN CHĂM THƯƠNG :

- Bà Đốc-phủ Thu
- Bà Phủ Lưu
- Bà Phủ Tân
- Bà Hội-đồng Trần
- Bà Hội-đồng Nương
- Bà Trần-thiện-Quý
- Bà Lê-văn-Khanh
- Bà Trang-sư Thảo

CÁC NHÀ TỐ-THIỆN NẶC DANH :

Ở Saigon, Chợ-lớn, Gò-công và có nhiều bà nhiều cô phụ giúp mà bổn-báo không được biết phương-danh; xin qui vị miền chấp cho sự sơ sót đó.



CUỘC ĐẤU XÀO NỮ-CÔNG DO P.N.T.V.

CÁI CHỦ-Ý CUỘC ĐẤU-XÀO NÀY

Đấu xảo Nữ-công?

Phải, chúng tôi và nhiều chị em đồng chí có chủ-ý về việc tổ-chức cuộc Đấu-xảo Nữ-công của Phụ-nữ Việt-nam ta đã lâu. Vì chúng tôi biết trong chị em ta nhiều người có tài riêng nghề khéo trong tay, nhưng bấy lâu chỉ vì có tánh sục-sè e-lệ, không đem ra phô bày với đời, vả lại cũng không có dịp nào cho chị em ta phô bày tài nghệ của mình ra cả. Thành ra mỗi nơi, một món, mỗi người một nghề, hình như rời rạc nhau, giấu diếm nhau, nữ-công của ta tuy có, mà không đem ra ứng-dụng được với đời và không có địa-vị xứng đáng là vì đó. Những người hữu-tâm, đều phải suy nghĩ rằng tất nhiên phải kiếm cơ-hội để phô-trưng nữ-công của chị em nhà Nam ta ra mới được.

Thời may, tới lúc Tổng-cuộc Tơ-nít Annam hiệp với bản-báo, tổ-chức cuộc chợ đêm để lấy tiền giúp đồng-bào nạn-dân Nghệ-Tĩnh, chúng tôi lấy làm mừng rằng có cái cơ-hội rất thuận tiện để bày tỏ tài-nghệ của chị em mình ra. Tuy chưa phải là mở được cuộc đấu-xảo nữ-công, cho đúng hết ý-nghĩa của nó, là phải gồm cả phụ-nữ Trung, Nam, Bắc; nhưng ít nào cũng là dịp khoe khoang tài-nghệ riêng của chị em Nam-kỳ ta; tuy chưa phải là thâu góp được hết thầy tài riêng nghề khéo, món nợ vật kia, do chị em ta làm ra, mà tỏ bày trong một lúc; nhưng ít nào cũng là dịp khoe khoang năm ba món bánh mứt và đồ thêu là những món phổ-thông và thiết-dụng hơn. Cuộc đấu-xảo nữ-công ở phiên chợ đêm 7 Novembre vì đó mà tổ-chức ra vậy.

TUẦN-LỄ HỒ-HÀO VÀ DỰ-BỊ

Sau khi có cái chủ-kiến như vậy rồi, thì bản-báo liền kêu gọi lòng từ-thiện và tài mỹ-nghệ của chị em. Một việc vừa có quan-hệ tới tình-nghĩa đồng-bào, vừa có ảnh-hưởng tới chức-nghị phụ-nữ, nên chỉ được chị em xa gần, hưởng-ứng và tán-thành một cách sốt sắng lắm.

Từ ngày 2 Novembre, bản-báo đã tiếp được đờ dự cuộc ở các nơi lần lượt gửi đến. Tòa báo thành

KẾT QUẢ THẬT LÀ



ra chật hẹp, không có chỗ để tiếp rước những quã bánh thùng đồ gói lại tấp nập, đến đôi phải để tại nhà riêng của bản-báo chủ-nhơn mới đủ. Ngay nào như ngày nấy, qui bà qui có ở Saigon Cholon đây, hoặc từ Lục-tĩnh lên cũng có, đều có tới bản-báo hỏi han chuyện văn và bày tỏ ý-kiến về cuộc đấu-xảo này. Cách mấy bữa sau, mà cuộc đấu-xảo kết-quả thành công, thật cũng nhờ ở chỗ tất cả chị em đã góp ý-kiến và đem tâm-lực ra từ trước vậy.



Cô Hà-thị-Thanh, người Mỹ-tho, đã giúp việc bán Confetti trong chợ đêm

Tuy bản-báo đã rao trước cho các nhà muốn dự cuộc phải viết thư cho hay trước, và phải tùy theo thư đồ mà gửi lên sớm sớm, để bản-báo lo liệu sắp đặt, thế mà đến ngày 6 Novembre là ngày chốt, bản-báo hãy còn tiếp được không biết bao nhiêu là chủ, hoặc báo tin dự cuộc, hoặc đem đồ tới gửi. Tức như cô Lê-thị-Ann là ái-nữ của ông Lê-văn-Giải, nghiệp-chủ ở Mò-cây, bữa ấy mới đánh điện-tín cho hay rằng cô gửi lên 100 hộp bánh và các thứ mứt v. v... Đó là cái chứng cứ rằng chị em ta sốt sắng với cuộc làm nghĩa và tỏ tài này; mà cũng là chứng cứ rằng việc sắp đặt hết nhiều công-phu khó nhọc vậy.

Thiết vậy, chỗ nơi đã định hạn, đồ vật tưởng có chừng, thế mà thỉnh linh đến ngày chốt giờ chốt, phải sắp đặt lại cho rộng rãi hơn, cho có

Tuy bản-báo đã rao trước cho các nhà muốn dự cuộc phải viết thư cho hay trước, và phải tùy theo thư đồ mà gửi lên sớm sớm, để bản-báo lo liệu sắp đặt, thế mà đến ngày 6 Novembre là ngày chốt, bản-báo hãy còn tiếp được không biết bao nhiêu là chủ, hoặc báo tin dự

TỔ-CHỨC Ở CHỢ ĐÊM 7 NOV. 1931

HOÀN TOÀN MỸ MẢN



đủ chỗ chung bày các đồ-vật mỹ-nghệ của chị em, thật là khó-khăn biết bao.

Rất đời tới sáng bữa 7, bản-báo cũng còn tiếp được nhiều đồ của chị em ở xa gửi lại, hoặc gửi cho không, hoặc gửi bán giúp, mà chị em không cho hay biết gì trước cả. Đứng trước cả trăm món đồ bày la-liệt ấy, bản-báo lấy làm lo sợ hết sức. Vì ngày giờ tới bên mình rồi, không biết chỗ nơi phải làm sao cho đủ, không biết sắp đặt cách nào cho hoàn-toàn; nhưng may nhờ có lòng thành-thiết quã quyết nó giúp đỡ mình, lại nhờ có đồng-chị em ở đây ra tay đem sức vào nữa, thành ra đầu đó đều được ngăn nắp hẳn hoi, bày nên một gian hàng Nữ-công Việt-nam ở trong chợ đêm, rất là rực rỡ hoàn-toàn, như là cái quang-cảnh mà khách du-quan đã thấy.



Bà Dương-vân Sum, nghiệp-chủ ở Long-mỹ, là người sốt sắng trước hết

Việc sắp đặt gian hàng P. N. T. V. trong chợ đêm.

Quang-cảnh Saigon bữa đó, thật là khác thường, vì có nhiều vị đồng-bào ở Lục-tĩnh lên, chỉ cốt là coi chợ đêm. Việc giao-thông mua bán bữa đó ở Saigon, bày ra cái cảnh-tượng rộn ràng vui vẻ, khác hẳn mọi bữa. Cuộc chợ đêm mở ra trước kia, tưởng là chỗ hội họp ít nhiều anh em chị em ở quanh Saigon, Cholon và Giadinh đây mà thôi,

tới chừng thấy đồng-bào Lục-tĩnh lên đông, đến đôi đường sá chen người, khách-sạn hết chỗ, thì nhiều người đã lo ngay từ buổi sáng rằng sân tơ-nít đường Colombier chật hẹp, và chắc tối nay sẽ có nhiều người không được coi nữa.

Tại sân C. S. A. mới 1 giờ trưa, đã có vẻ ồn ào rộn rục rồi. Thứ nhất là trong gian hàng đấu-xảo nữ-công của bản-báo; có 10 cô đã lo việc bày biện sắp đặt các đồ đem ra chung bày. Các đồ thực-phẩm, riêng các thứ bánh, có đến gần một trăm quã, còn nào là mứt, là kẹo, là bóng, là trái, cũng là đồ thêu, đồ may, thật là quá nhiều. Lúc mới đem vào, còn để từng hàng từng lớp đó mà chưa bày, thì ai trông cũng phải lấy làm ngạc. Bà Lê-văn-Độc cùng 10 cô thiếu-nữ lo việc sắp đặt; người thì bày bánh mứt, người thì treo đồ thêu, coi mỗi người đều có vẻ xăng-xai bận rộn lắm.

Bản-báo chiếm một khu đất rộng ở trong sân C. S. A. về góc tay mặt ở cửa ngoài đi vào, cất một gian lằng 4 căn, coi rộng rãi tới đẹp lắm chớ, nhưng vì đồ phải bày quá nhiều thành ra gian hàng tuy rộng, và cách sắp đặt thật khéo, mà bánh mứt cũng phải bày liền với nhau, đồ thêu cũng phải treo khít với nhau, vẫn không thể gì đủ chỗ.

Cả bà Lê-văn-Độc và 10 chị em lo liệu sắp đặt, từ 1 giờ trưa đến 4 giờ chiều mới xong. Thiệt ra, đúng 5 giờ thì gian hàng của P. N. T. V. chung bày các đồ nữ-nghệ nữ-công, mới thiệt là hoàn-thành, quang-cảnh rất khã-quan, sắp đặt có thứ lớp.

Lúc bấy giờ, thiên-hạ đã kéo nhau vào xem chợ đêm lũ lượt đông đảo lắm rồi.

ĐẾN GIỜ CHẤM THƯƠNG

Do theo chương-trình của bản-báo đã định và đặt thơ mời qui bà có chuyên tài về nữ-công, để lập một ban ủy-viên xem xét và định thưởng những đồ bánh mứt đã đem bày ra trong gian hàng đấu-xảo. Khi đồng-hồ chỉ 5 giờ rưỡi, thì qui bà đã đến gần đủ, trừ mấy bà ở xa và một vài bà có việc cần có thơ kiều, thì có qui bà sau đây: Đốc-phủ Thu, Phủ Năm, Hội-dồng Nương, Hội-dồng Trần, Lê-văn-Khánh, Trần-thiện-Quý, Trang-su Thảo, Phủ Tân và Phủ Lưu Cholon.

Có một điều nên nói rõ ra là những bánh mứt trước khi đem ra hội chợ thì phải gom hết về nhà

lư của bốn-báo chủ-nhơn để sắp đặt trước, món nào ở xa gởi đến thì phải sắp vô quả vô ve, món nào cách chừng bảy bao gói còn dợn sơ thì phải lo sửa sang lại. Món nào của ai phải do theo số mà làm nhân để tên rồi dán hoặc ghim vô mỗi món.

Trong khi sắp đặt đây thì bà Đốc-phủ có đến xem xét từng món từng thứ kỹ càng lắm, vì bà lo trước sợ lúc chừng bày ra chợ đêm thì vừa đông đảo, vừa rộn ràng, không thể gì coi cho kỹ được. Chúng tôi thấy bà Đốc-phủ vì phận sự chăm công định thưởng, mà lo trước từng ly từng tý cho được công bình như vậy, chúng tôi lấy làm cảm phục lắm.

Sau khi bà Đốc phủ trao lời đối ý cùng các bà trong ban ủy-viên rồi thì ban ủy-viên đồng định rằng: Vì trong cuộc này có nhiều thứ bánh, nhiều thứ mứt, mà sự chăm thì định thưởng, xưa nay chưa có cái gì lấy làm mực thước, vậy thì trong những món chừng bày ra đây, phải chia ra từng loại, mứt gừng theo mứt gừng, mứt bí theo mứt bí, còn bánh cũng vậy, bánh nào theo bánh nấy, rồi mới có thể so sánh được.

Khi mấy bà xem xét món này, món kia xong đâu đó rồi, định lời khen các món sau đây:

VỀ CÁC THỨ BÁNH MỨT ĂN ĐƯỢC VÀ KHÉO

Bánh kẹp trắng và mứt gừng của cô Lê-thị-An và chị em ở Mocar đã khéo đã ngon, mà lại còn đáng khen và đáng chú ý hơn nữa là cách sắp đặt. Bánh và mứt của các cô đều để vào hộp, bông hoa rất huê mỹ và bao gói kỹ lưỡng sạch sẽ; mới ngó vào tưởng là hộp marron glacé ở bên Pháp mới gởi qua, hay là hộp kẹo của mấy bà dầm cho nhau trong ngày tết. Có Lê cho hết thấy một trăm hộp bánh kẹp, 10 hộp mứt gừng, hộp nào cũng có nhân cắt bông hoa in chữ vàng như vậy:

GIÚP HỘI CHỢ NGÀY 7 NOVEMBRE 1931

CHÂN TẾ DAN NGHỆ-TINH

NHÀ LÊ-THỊ-AN MOCAR

Mới trông tưởng là của một nhà buôn nghề về bánh mứt, chừng hỏi rõ lại cô Lê vẫn là con ông Lê-văn-Giải, nghiệp-chủ ở Mocar, chứ không phải nhà nghề bánh mứt. Có chăng phải nhà nghề mà

sắp đặt một cách rất mới mẻ cái-lương cho nữ-công nhà Nam, thật là đáng khen và đáng chú ý lắm.

Bánh kẹp trắng, bánh hột sen, mứt gừng của bà Nguyễn-văn-Bá ở Saigon thiệt ngon và khéo.

Mứt bí, mứt gừng và mứt củ cải của cô Bửu-Liêng bà cô Ngọc-Huê ở Giadinh làm được trắng trong mà tĩa chuốt rất tỷ mỹ.

Mứt của cô Tuy-Dung ở Giadinh cũng tốt - và chuốt gọt được nhiều kiểu rất lạ rất khéo.

Món mứt bưởi của cô Đoàn-thị-Thao ở Thủ-đức cũng công phu lắm.

Các thứ mứt của qui có: Ngọc-Thanh, Kim-Huê, mứt được trong trẻo, lại mỗi thứ đựng trong ve theo kiểu mứt của Tây, trông rất đẹp mắt.

Mứt ôi của bà Docteur Nhã thời thiệt là tuyệt khéo, mứt đã trong vắt ngó như chuỗi hổ lại đựng trong mỗi ve có nhân nút rành rẽ, y như mứt của các nhà hàng bán.

Ban ủy-viên rất khen ngợi món mứt ôi của bà Nhã; còn nói gì các thứ bánh tây của bà làm thì có lẽ bánh của mấy nhà hàng lớn ở đây như « La Pagode », « Continental » cũng không hơn được.

Mứt gừng dẻo của cô X. ở Gocông làm đã khéo và làm theo kiểu bánh petits fours coi sạch sẽ và gọn lắm, món bánh men chocolat của cô cũng khéo.

Món bánh tây bắt bông đường và món mứt bí nước của bà Huỳnh-ngọc-Nhuận chủ-nhơn

Như-văn học-đường Cánhơ cách làm rất tinh-tế, chế biến nhiều kiểu mới rất lạ.

Mấy thứ bánh tây của bà Bắc-vật Nguyễn-háo-Ca và của cô Huê-Mỹ thiệt là huê-mỹ và rất thơm ngon.

Món bánh quai vạt, và bánh tứ-linh của qui có Mỹ-Ngọc, Bạch-Mai ở Sóc-trăng thì ai cũng khen ngợi.

Các món bánh của cô Năm ái-nữ của ông Jh. Nguyễn-văn-Việt là chủ nhà in Saigon thì thiệt là ngon và rất đúng theo kim thời lắm, như là «bánh ở nướng», bánh bà-bà, « xôi ép », bánh bông lang đon. Bánh của cô Nguyễn-thị-Nguyệt ở Mỹtho và cô Nguyễn-thị-Mạnh ở Nam-vang có Nguyễn-thị-An Saigon cũng đáng khen lắm.



Bà Nguyễn Háo-Ca tác-giả cuốn « Phụ-nữ Việt-nam » đã giúp nhiều thứ bánh.

Bánh quốc-nữ, mứt me, mứt táo v... v... của nhà Nguyễn-khắc-Nương thì dầu không khen ai cũng biết trước là khéo và đẹp vì là nhà chuyên môn tự bấy lâu nay. Bánh nữ-công của cô Huỳnh-thị-Tuyết-Hoa mỗi gói có 0p.10 giá rẻ bánh ngon mà ở trong lại còn lắm điều hay là bánh cô làm toàn là hình 25 chữ a, b, c, hề cho con nít ăn thì mau hay chữ.

CÁC THỨ BÁNH MỨT KHÉO ĂN KHÔNG ĐƯỢC

Mứt bông làm bằng đu-đu của bà Lê-ngươn-Đang giáo-học ở Gò-vấp là khéo hơn hết.

Bánh Tứ-linh của cô Phạm-thị-Thần Cẩn-giốc, mứt bông của bà Triệu-thường-Thế, bà Trương-hữu-Đức, châu bông bằng bột của bà Nguyễn-văn-Khôi đều là tuyệt khéo.

Về khoản đồ thêu, đồ may, đồ làm bằng cườm, bằng nút áo, của qui bà qui có: Cao-thị-Cường, Đỗ-thị-Trâm, E. Bùi-Thị-Trương - vinh - Tống, Lê-Minh, Nguyễn-thị-Năng, hiệu Thái-Lai, Trần-Lành, Huê-Mỹ, gởi đến cho và gởi bán giùm thì món nào cũng khéo, kiểu vở rất huê lệ, nhưng có một điều đáng tiếc là không có đủ chỗ chừng bày cho trang hoàn và ban ủy-viên cũng không có đủ ngày giờ và chỗ nơi mà xem xét cho kỹ lưỡng được, nên xin ban khen chung hết cả chị em và ước ao rồi đây sẽ có cuộc đấu-xào nữ-công lớn hơn, rộng ngày giờ chỗ nơi hơn để thưởng-thức tài-nghệ của chị em cho xứng đáng. Về sự ban thưởng thì ban ủy-viên định giao cho bốn-báo làm bằng-cấp cho khéo để chứng công lao và nghề hay nghiệp khéo của phụ-nữ nhà.

ĐẾN GIỜ BÁN.

Khi ban ủy-viên xem xét xong, thì bốn-báo chủ-nhơn đã sắp đặt sẵn về sự bán hàng. Đứng bán và tiếp khách có ngoài mười lăm cô, còn gần mười cô thì lo trông nom hàng hóa thâu giữ tiền bạc cho khỏi thất phát. Có nào cũng xiêm áo trang hoàn rực rỡ, tay ngọc miệng hoa, khách đứng ngoài ngó vô thì tưởng là đã lạc bước vào động thiên-thai hay bằng đảo.

Cách làm việc của qui bà qui có thiệt là sốt sắng nhiệt thành, ai ai cũng vì việc nghĩa lớn kia mà hết lòng hết sức lo cho công cuộc được kết-quả mỹ-mãn. Có nhiều cô, như cô Mỹ-Ngọc, Bạch-Mai ở Sóc-trăng, có Lê-thị-An Mocar, thiệt là hết lòng công việc nghĩa, qui có đã giúp về bánh trái cả công nữa, lúc mới nghe bốn-báo sắp mở cuộc làm nghĩa này thì qui có ở Sóc-trăng có lên tận báo-quản mà bàn bạc cùng bốn-báo chủ-nhơn. Đến ngày nhóm chợ qui có cũng chẳng quản đường xa, lên giúp từ thì tới chung, mà lúc nào cũng hơn hồ vui cười mây mặt như đóa hoa mới nở.

Gian-bàng nữ-công của Phụ-nữ khởi sự bán từ 6 giờ chiều cho tới 3 giờ khuya mới mãn, trong lúc bán đồ nữ-công thì có hai ban phụ-nữ: một ban lo bán confetti, một ban lo đi gần bông cho khách, hai ban này cũng tận tâm lo phận sự cho nên cũng được kết-quả khá lắm.

QUANG-CẢNH CHỢ ĐÊM NÀO-NHIỆT LÀ THẾ NÀO?

Như trên kia đã nói, trong trí của ban-ỉ-chức cuộc chợ đêm này, chỉ mong làm một cuộc mua vui giúp nghĩa của anh em chị em đồng-bào ở gần quanh Saigon Cholon này mà thôi, chứ không dám trông mong được hàng chín mười ngàn người, từ Lục-tỉnh và Nam-vang tới coi. Vì đường xá xa xuôi mà lúc này tiền bạc eo hẹp, chắc cuộc chợ đêm không tiếp rước được khách ở xa lai. Không đề việc nghĩa và cuộc vui đã làm nức lòng đồng-



Cô Nguyễn-thị-Tươi ở nhà Tân-hưng Saigon, dự ban tổ-chức Đấu-xào.

bào: người ở Lục-tỉnh lên, người trên Nam-vang xuống, đông đảo là thương; cái sân C. S. A. thành ra tù-tung chật hẹp quá. Nếu biết trước như vậy mà mở chợ đêm ở vườn ông Thượng, hoặc vườn chanh-soài, thì mọi người đi coi đã không phải than phiền bị trở về không, và cái kết-quả chợ đêm đã được gấp mười gấp trăm hơn nữa. Thật là đáng tiếc!

Bữa 7 Novembre, từ 6 giờ chiều trở đi, các con đường tiếp giáp với đường Colombier, thôi đàn ông đàn-bà nổi gót chen chùn, xe kéo xe hơi, đầy đường chật ngó, thật là có cái quang-cảnh « ngựa xe như nước, áo quần như nêm », chưa bao giờ ở Saigon này thấy có cuộc vui của người mình ỉ-chức ra mà đông người đi coi như thế.

PHU NU TAN VAN

Đông cho đến đổi người ta phải chen chum nối gót nhau, cách có bốn năm chực thườc, để chờ phiên mình lấy giấy vô cửa.

Đông cho đến đổi mua giấy vô cửa không được, vì giấy bán hết rồi, thì người ta phá hàng rào mà vô như là nước chảy.

Đông cho đến đổi có bốn năm ngàn người thấy chen lấn chật chội quá, phải trở về không, tức tối rằng chỗ chợ đêm chật hẹp, mình chẳng coi được.

Đông cho đến đổi trong sân họp chợ, người ta phải lấn bước nhau, để kiếm một đường đi, để tìm một ngõ thờ; có người giành vô được rồi, lại phải bỏ ra về.

Đông cho đến đổi các chỗ bày cuộc vui trong chợ, đều có ngăn nắp, đều có chỗ ngồi, thế mà người ta xô bở vầy đạp cho ngã cả rào, gãy cả ghế, không còn có trật-tự gì nữa. Sân to-nít, người ta áp vào tới giữa sân, làm cho cô Tư Rach-kiến và cô giáo Át mùa vớt chuyền bánh rất khó. Chỗ hai thân-dồng âm-nhạc đờn ca, chỗ các vô-sĩ khoe nghề vô Annam, người ta cũng đạp gãy hết ghế, rồi mới chịu đứng xuống đất mà coi. Chỗ hát bộ, chỗ đánh số, chỗ thầy tư Nền coi tướng, chỗ bán giấy bóng, chỗ bán trà bán nước, mà thứ nhất là trước mặt gian hàng P. N. T. V. ối thời! không có bút mực nào mà là ra hết cái cảnh-tượng đông đảo nô nức cho đặng.

Cảnh-tượng ấy, khởi-thủy từ 6 giờ chiều cho tới chung cuộc là 3 giờ khuya, không có lúc nào là vắng người cả. Số người coi đông đúc như vậy, nhưng không được bao nhiêu tiền, là vì bán hội tờ-chức không dè, chỉ in ra có 5000 giấy vô cửa, đến lúc giấy bán hết thì người ta xô cửa phá rào mà vô, có làm sao mà xét giấy tờ thật-tiền bạc được đâu. Vì vậy, số thâu ai cũng tưởng nhiều, mà kỳ thiệt không được mấy chút. Xong việc rồi, ai nấy đều than tiếc rằng: « Phải chi mở chợ đêm ở chỗ nào rộng hơn, thì người coi đã vui lòng mà số tiền chắc cũng 10 ngàn là ft.»



KHÁCH ĐI CHỢ VỚI CUỘC ĐẤU-XẢO.

Thiên-hạ đi coi chợ đêm, một là mua vui, hai là làm nghĩa. Cuộc vui nào đem bày ra trong phiên chợ, đều nên coi và người ta đều đua nhau coi cả. Chúng tôi dám chắc rằng đêm bữa đó, có nhiều người coi cuộc vui này thì mất cuộc vui kia, nhưng đến coi gian-hàng của P. N. T. V. bày đồ nữ công, thì những người đã vô sân C.S.A. không ai có thể bỏ sót mà không ghé qua, hoặc đứng ngắm nhía giờ lâu, hoặc mua bánh mứt lấy thảo. Người ta có thể nói rằng phiên chợ đêm bữa đó mà

đông người và thành-công, ấy là một phần từ Phụ-nữ Việt-nam đã đem sức ra tài, và gian-hàng P.N.T.V. là cái mục-dịch thúc-giục người ta chơi chợ vậy. Nói rằng Phụ-nữ Việt-nam là linh-hồn của chợ đêm, cũng không phải là nói quá đáng.

Ái cũng biết xét công-trình khó nhọc và lòng háo nghĩa của ban phụ-nữ, nên chỉ bữa đó ai cũng lại xem gian-hàng của P.N.T.V. để xem xét và khuyến-khích. Trước gian hàng ấy, thật người ta chen lấn nhau mới đủ. Mỗi người đến xem, thấy những bánh mứt và đồ thêu đồ may của phụ-nữ bày ra, muốn hồng ngân tia, thì đều trầm-trở khưn ngợi, nên chỉ hoặc ít hoặc nhiều, mỗi người đều có mua cả. Có người mua ít mà trả tiền nhiều, để tỏ lòng khuyến-khích chị em nữa.

Khách mua từ chập tối cho tới 3 giờ khuya đông quá, chúng tôi rần nhớ được ít vị, như quan Thống-đốc Krautheimer lại xem rất lâu rồi mua trên 10\$ 00 bánh mứt; hai ông bà Trang-sư Fleury cũng mua nhiều, lại cho riêng 10\$ 00, có Năm ở Cần-đước cho 5\$, bà Phủ Lưu cho 3\$; bà Dương-văn-Sum cho 20\$ 00; Cô Lâm-thị-Khiêm ái-nữ của bà LÂM-quang-Vạn ở Trà-vinh cho 20\$, các ông đốc-tơ như ông Thảo, ông Bái, ông Tung; các nhà làm báo như bạn đồng-nghiệp Đào-trình-Nhất, Bùi-thế-Mỹ, Hoàng-tân-Dân v. v. đều có tới coi và mua bánh này mứt kia cả. Nói tóm lại, trong mười người đã quá bộ tới gian hàng này, thì tới chín người khi từ biệt đều có trong tay một hai gói bánh mứt.

KẾT-QUẢ NGOÀI SỰ TƯƠNG-VỌNG

Cả cuộc chợ đêm, sự kết-quả đã thấy, thật là ngoài sự tương-vọng của những người lo việc tờ-chức. Riêng phần gian-hàng của phụ-nữ ta, số bán bánh, bán mứt, bán bóng, bán confetti, cộng hơn 800 \$ 00, kết-quả như thế, mỹ-mãn biết bao. Sự ấy chúng tôi không dám liệu trước. Sơ-tâm chúng tôi mở cuộc đấu bánh mứt và đồ thêu này, là muốn giúp một cuộc vui vào việc nghĩa, tỏ lòng sốt sắng của chị em nhà Nam ta mà thôi, còn e rồi cuộc phải gánh chịu sở tòn, hoặc lỗ lã bạc tiền nữa, chớ có dè dàu được chị em giúp sức, đồng-bào hoan-nghinh cho đến đổi ấy.

Về các khoản thâu-xuất, bổn-bào đang làm biên-hãn phân-minh, số sau sẽ tuyên-bố cho chị em dự cuộc và chur độc-giã cùng biết.

Thế là cuộc chợ đêm 7 Novembre, mở ra để lấy tiền giúp đồng-bào nạn-dân Nghệ-Tĩnh đã được hoàn-thành một cách xứng đáng tới đẹp rồi. Chúng tôi hết sức cảm ơn quý bà quý cô và tất cả các chị em xa gần, đã hưởng-ứng việc nghĩa, đem tài ra

PHU NU TAN VAN

sức, làm cho chợ đêm có sanh sắc, làm cho cuộc đấu-xảo nữ-công của tờ báo này tờ-chức được kết quả thành-công. Chúng tôi hết sức cảm tạ hết thầy chủ-vị quốc-dân đồng-bào đã chiếu-cổ tới gian-hàng phụ-nữ và khuyến-khích cho các môn mỹ-nghệ của chị em chúng tôi làm ra.

Cuộc chợ đêm ấy, thứ nhất là cuộc đấu-xảo ấy, còn cho chúng tôi có cái cảm-giác vui mừng thứ nhất, là thấy trình-độ của chị em ta đã khác xưa nhiều; đối với quốc-gia xã-hội, về con đường này hay là các con đường khác, chị em ta đã bày tỏ ra cái tâm-chí hăng hái, cái cử-chỉ mạnh-dạn rồi. Thiệt, ai đi coi chợ đêm, mà không nhận thấy rằng những cái dáng e lệ thẹn thứa, những cái câu nệ thường-tình, bộ-tịch lai lẻo của phụ-nữ xưa kia, nay đều tiêu tan đi đâu mất hết. Các chị em giúp việc trong gian hàng, thì nói năng dạn dĩ mà không mất vẻ đoan trang, tiếp đãi tươi cười mà không quên vòng lễ-độ; tới hai cô giáo cầm vợt trao banh, cũng không ngại ngưng gì về những sự phàm-bình chật hẹp của người ta, mà ra trước mặt thiên-hạ tỏ ra mình đồng được tự-nhiên. Ấy đều là những cái dấu tỏ cho ai nấy thấy rằng phụ-nữ ta đã bước một bước trên đường tân-liển, và cái tiền-đồ, cái tương lai, có nhiều chỗ đáng vui mừng, đáng hi-vọng vậy.

NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY

Phòng trà của bà Docteur Nhà vừa bán trà vừa chưng bày đủ các thứ bánh do tay bà làm ra. Khi bán xong cuộc bà hiến cho hội một số bạc là 60 \$ để gởi ra Nghệ-Tĩnh. Còn ngay gian hàng phụ-nữ thì có quán bán đồ ăn rượy giải khát của Hôtel Tân-Thành-Phát; kế đó có gian hàng của bà Nhi chưng bày đủ các thứ bánh mứt Bắc, như là bánh quế, bánh sắn, bánh từ-linh, món nào cũng thiệt linh, thiệt xảo và gian hàng mứt bóng của bà Lê-nguyên-Đàng, bán được bao nhiêu bà giúp trọn hết cho hội cứu-tế.

Trang-sư Trịnh-dinh-Thảo có tặng cái Coupe để

khuyến-khích, thể-dục cho phụ-nữ ta, về nghề chơi to-nít. Bữa chợ đêm đã đem ra tranh. Trước có nhiều cô đăng tên dự cuộc, nhưng tới bữa 7 Novembre, chỉ có hai cô, là cô giáo Át ở Gò-vấp và cô Tư Rach-kiến tranh với nhau.

Kết-quả, cô Tư Rach-kiến đoạt được cái Coupe ấy rồi.

Lần thứ nhất, đàn-bà ta ra mùa vớt chuyền banh ở trước mặt công-chúng, nên chỉ người ta xum coi đông-lắm. Có lúc người ta tràn vào giữa sân. Có cô Tư Rach-kiến chuyền banh lanh lẹ và mạnh dạn lắm. Có lẽ người cô, thiệt là nhà « nữ-thể-thảo ».

Trong hai vị thân-dồng âm nhạc mà bổn-bào đã giới thiệu trước, xem ra em nhỏ Nguyễn-văn-Xấu dạn dĩ tự nhiên lắm; ngồi họa đờn với người cha, mà ngược mặt lên, hình như để cả tinh-thần vào mấy sợi dây tơ vầy. Nhiều người khen là thằng nhỏ đờn hay.

Quý cô Phương-Lan, Hồng-Hương, Lệ-Trinh và Kim-Ngọc đi gán bông cho khách xem chợ đêm, người ta thấy cái miệng hoa tay ngọc của các cô, đều vui lòng nhận bông, và đăng cho 1p. lại cho 2p.

Nhiều người quên đem tiền, thấy các cô gán lại thì họ kiếm đường tránh đi, nhưng sao cũng quay đầu ngo lại, cho cặp mắt chui mỹ-quan. Chắc họ có mỹ-cảm nữa.

Sáng bữa sau chợ đêm, chắc người gát sân C. S. A. dẹp những ghế gãy, quét những giấy bóng, cũng đủ nhọc mệt hết ngày. Giày guốc của thiên-hạ, từ-biệt chủ nó khi chen chúc đông người cũng có từng đồng. Vì lúc chen lấn nhau để vô cửa, để xem trò, người ta mất giày mất guốc thiếu gì.

Nhờ chợ đêm, mà bữa đó gánh hát Văn-hí-ban hát ở rạp Moderne, vớt được nhiều khách lắm.



Cô giáo Nam, tức là cô Tư Rach-kiến đã đoạt cái coupe To-nít đàn-bà của trang-sư Trịnh-dinh-Thảo lập ra.

Khách kỳ là khách đi coi chợ đêm, nhưng vô không được, họ tức mình đi về coi hát. Nếu chủ gánh hát Văn-bí-ban biết chỗ đó, chắc nên cùng vào bán hội tổ-chức chợ đêm ít nhiều mời phải.

Đánh vô Annam bữa đó, sơ-tâm của người tổ-chức muốn bày cuộc vui chơi, té ra có nhiều tay dự-thì lại muốn làm dữ, thật là mất cái vẻ sang

(trong cửa nhà nghề. Nhiều người mua mấy gói bánh mứt, mà bị chen lấn đóng người, làm đẹp nát hết ráo. Có người muốn đem ra, phải dơ hai tay lên trên trời mà đi. Ông Bùi-quang-Chiêu cũng thấy vô coi, nhưng không thấy ông mua bánh mứt gì cả. Chắc ông không « hào ngọt » chăng?



Quang-cảnh gian hàng Đấu-xảo Nữ-công của bốn-báo tổ-chức. Hình chụp hồi 5 giờ chiều, trước khi chấm thưởng và trước giờ chợ đêm mở cửa.

Cái bước đầu của Phụ-nữ Thê-dục

CUỘC ĐÁNH TRÁI LẤN PHIÊN CHỢ ĐÊM

Số báo qua rồi, trong bài xã-thuyết, chúng tôi có nói rằng trước phiên chợ đêm 7 Novembre, có ba người nào đó viết bài phản đối cuộc đánh trái lẩn của phụ-nữ, cho các cô có trách-nhiệm giáo-dục, nếu cầm vợt ra sân múa-men trước mắt công-chúng như thế, thì còn gì làm gương cho học trò.

Các báo quốc-âm, báo nào cũng nhận được bài phản đối ấy, song không có báo nào chịu đăng, là vì thấy những người ấy phản đối một cách vô lý và không hợp-thời một chút nào cả.

Và lại đêm 7 Novembre, mấy ngàn đồng-bào đứng bao vây cái sân xi-măn của C. S. A. mà coi cô Tư Rạch-kiến (Cholon) tranh đấu với cô giáo Ất, Gò-vấp (Giadinh) dù bày tỏ ra sự hoan-nghinh cuộc đánh trái lẩn của phụ-nữ là đường nào, và trả lời cho bài phản đối kia một cách rất êm-ái mà chua cay vậy.

Một người phụ-nữ, hình vóc ốm yếu, nhưng mặt mày vui vẻ, mặc bộ đồ trắng (như đầm), xách vợt

ra sân, tiếng vỗ tay như pháo nổ. Ấy là cô giáo Ất, ở Gò-vấp.

Công-chúng tràn vô sân, chen lấn nhau mà coi, làm cho M. Michel Cang phải ra đứng giữa sân, nói: « Xin cô bác anh em hãy ra khỏi sân thì hai cô mới có thể trở tài được, chớ nếu đứng lấp mắt sân như vậy, thì đánh sao cho tiện? »

Thiên-hạ vừa dang ra, thì kể có một cô khác, người lùn thấp, mặt vui vẻ, cũng bận đồ trắng như cô giáo, xách vợt ra sân, ấy là cô Tư Rạch-kiến, tiếng vỗ tay hoan-nghinh có lại vang đầy một chập nữa.

Cuộc đánh trái lẩn này để tranh cái Coupe bằng bạc rất đẹp của ông Trang-sư Trịnh-dinh-Thảo, chỉ đánh có một set thôi, nên hai cô đều phải trở tài ra hết.

Dượt chơi vài trái banh cho nhuần tay, quen sân, kế giám-cuộc ra lệnh xấp trận.

Mới vô cô giáo Ất thẳng trước, đánh nhiều trái banh độc lắm. Cô Tư chỉ lo đỡ và trã lại nhẹ nhẹ thôi. Một lát hai bên rõ biết được mảnh lời nhau rồi, liền quyết định phân cao hạ. Cô Tư đánh rút một nước, thẳng cô giáo 7/5 kế mãn cuộc.

Cứ như cái kết quả 7/5 ấy thì tài lực của hai cô cũng không hơn kém nhau là bao nhiêu, song — cứ như lời ông Hội-trưởng Cercle Sportif Annamite nói với chúng tôi — thì điệu múa vợt của cô Tư là rất đáng khen lắm.

Mãn cuộc, ông Hội-trưởng C. S. A. liền mời hai cô lại giới-thiệu với quan Thống-đốc Krautheimer, ngài liền bắt tay từ người, tỏ lời ngợi khen và khuyến-khích rất nên vinh diệu.

Lâu nay bốn-báo thường hô hào khuyến-khích chị em xu hướng về con đường thê-dục, nay mới được thấy kết-quả, mà kết-quả một cách rất vẻ vang vinh diệu, thật bốn-báo lấy làm vui mừng cho sự hô hào của bốn-báo đã có chị em cho là phải mà hưởng-ứng vậy. — P.N.T.V.

Chơn dung của quý bà qui cô đã dự cuộc Đấu-xảo và giúp vào Chợ-đêm, bốn-báo đang xin mỗi bà mỗi cô cho một tấm hình để in lên báo làm kỷ-niệm. Quý bà qui cô ở xa chưa gửi lên kịp, nên bốn-báo chỉ mới tiếp được có mấy cái hình ở trên đây. Chờ khi tiếp đủ sẽ đăng sau và bốn-báo tình ra một tập kỹ-thuật riêng về cuộc Đấu-xảo Nữ-công này.

Kết-quả cuộc xổ số Tương-lê Ngày 11 Novembre 1931

Số độc đắc: 082.277 trúng 10.000 \$
Số hạng nhì: 052.288 trúng 5.000 \$
Hai số 117.451 và 087.657
trúng mỗi số 2.000 \$

10 số mỗi số trúng 1.000 \$
007.517 005.692 014.762 015.201 079.521
096.280 005.663 048.499 083.603 015.163

16 số mỗi số trúng 500 \$
062.193 009.295 112.101 007.468 119.153
093.699 016.518 000.113 083.617 008.261
100.702 016.109 098.761 007.422 103.634 018.478

80 số mỗi số trúng 100 \$
001.190 078.241 017.214 013.147 018.162
056.561 076.195 025.572 084.222 007.154
020.186 034.791 094.570 092.180 086.020
096.238 065.245 012.221 070.218 071.027
104.163 093.460 023.263 027.109 073.134
111.082 003.201 093.103 017.151 013.430
080.685 090.010 020.051 006.060 015.199
024.429 099.241 096.656 084.084 110.157
026.178 068.287 015.128 090.250 077.109
003.404 087.000 088.555 089.424 017.090
030.499 076.255 086.783 068.166 015.296
002.722 000.291 067.289 016.101 082.591
078.660 027.024 006.622 080.550 068.669
078.519 096.206 025.658 083.674 057.127
099.264 014.246 022.169 085.411 095.041
117.237 089.250 029.244 086.039 119.429

100 số mỗi số trúng 50 \$
070.258 037.713 108.103 082.609 041.613
077.121 025.696 082.474 081.060 045.155
080.585 098.429 089.191 015.169 105.459
114.650 010.216 024.265 068.291 005.197
085.286 088.729 092.770 109.673 085.112
074.133 103.160 043.611 088.000 111.181
001.072 093.568 107.274 107.111 024.676
027.600 118.724 002.677 066.212 019.104
108.263 001.613 001.048 005.606 071.137
115.751 114.702 000.421 094.602 017.239
098.479 091.650 105.203 093.271 110.638
045.113 093.160 067.026 049.030 088.079
119.069 116.103 087.253 092.072 097.298
012.652 006.173 048.562 063.132 072.529
000.158 098.218 066.721 099.263 011.501
032.059 068.750 093.037 117.234 101.110
106.169 036.797 058.667 010.106 063.513
090.085 071.262 076.057 103.158 011.635
055.660 017.115 020.086 091.762 070.043
107.199 095.475 080.151 013.603 021.665

BÀ STAËL

Một nhà văn-học nổi tiếng ở nước Pháp
hồi thế-kỷ 19.

(Tiếp theo và hết)

Bấy giờ phu-nhơn rất có ý lo sợ về sự các nước đối đãi với nước Pháp có sự không tốt gì chăng, nên hết sức kêu rêu. chủ-trương bảo toàn bờ cõi Pháp và liên-quân phải lui về, và dựng ra chánh-phủ lập-hiến như chánh-phủ nước Anh vậy.

Nhưng sự chủ-trương ấy khó mà thiếp-hiện ra được, nó lại bị nghịch hẳn với kẻ chấp-chánh là khác nữa.

Phu-nhơn thấy vậy, không lấy làm nao núng, cứ việc cố-dộng riết cái chế-độ nghị-viên, cái chánh-thể lập-hiến. Phu-nhơn cho rằng chánh-phủ quân-chủ hay dân-chủ, điều đó không lấy gì làm thiết yếu mấy, chỉ thiết yếu một điều là cốt sao cái tinh thần tự-do được xuất hiện mà thôi. Phu-nhơn lại mượn tay các nhà chánh-trị đương thời để làm cho thiếp-hiện cái sự minh chủ-trương. Lúc đầu số người nghe theo rất ít, nhưng lần lần rồi cũng thêm lên, vì nhờ bọn cách-mạng cũng hiểu rõ rằng hình-thức là cái không cần, chỉ cần sao cái nguyên-tắc tự-do được thiếp-hiệp với tinh-cần lúc ấy mà thôi. Nhưng hiềm vì người đời bấy giờ chỉ thiên về dăng phái, không ai chịu tin theo phu-nhơn, thành ra cái chỗ chủ-trương của phu-nhơn cũng không sao đạt được. Nhưng bao giờ phu-nhơn cũng tin rằng, thế nào rồi tự-do cũng đánh ngã được chuyên-chế, vì tự-do là cái tánh trời mà chuyên-chế là cái giả dối.

Cũng trong lúc đó phu-nhơn lại viết ra cuốn sách « P. áp-quốc Cách-mạng luận » cái tư tưởng của phu-nhơn bấy giờ theo tuổi tác mà cùng lên, hướng chỉ đối với cuộc cách-mạng nước Pháp, phu-nhơn lại là người chứng kiến thì một lời nói của phu-nhơn tức là một câu đáng tin lắm vậy. Nhưng tiếc vì phu-nhơn chịu đứ sương gió, ném đứ cay chua, trên tinh thần vẫn cứ mạnh mẽ như thường, nhưng trên thể phách cũng phải lần lần hao kém. Đã vậy mà lúc ấy người chồng trẻ tuổi của phu-nhơn lại đương đau, con thân ái của phu-nhơn lại ra đánh gươm chết, thành ra cái tinh-cần của phu-nhơn rất là sâu thẳm. Bất đắc

đĩ phu-nhơn phải hút thuốc phiện để cho thêm sức và khuấy sâu.

Qua tháng hai năm 1817, phu-nhơn bắt đầu thọ bệnh, rất lấy làm đau đớn, biết mình cách ngày chết không còn bao lâu, nhưng vẫn cứ gắng gượng tiếp khách luôn luôn.

Thân thể một ngày một mòn, bệnh tình một ngày một nặng, hôm 14 tháng bảy năm 1817 tức là ngày phu-nhơn từ giã cõi đời gió bụi này vậy. Phu-nhơn chết đau được vài tháng thì con rể của phu-nhơn liền xuất bản quyển « Pháp-quốc Cách-mạng luận » của phu-nhơn viết chưa rồi đó. Sách vừa in xong trong vài ngày mà số tiền thầu đã đến vài muôn, một chút đó đủ biết người ta hoan-nghinh phu-nhơn tới bực nào.

Phu-nhơn viết ra sách đó là vì ba cái mục đích sau này :

1. Chứng rõ sự chủ-trương về chánh-trị của ông Necker là đúng.
2. Phán thich rõ ràng lịch-sử nước Anh từ năm 1789 trở lại.
3. Chỉ rõ con đường chánh-trị nên theo cho các tay chấp-chánh sau này.

Bộ sách này cũng như nhiều cuốn sách khác của phu-nhơn viết ra, đều bày tỏ được tấm lòng thảo-thuận của người con hiếu, con mắt tinh anh của nhà chánh-trị, cái căm-tinh nhiệt-liệt và cái tư-tưởng cao-thượng của một nhà trước-tác.

Cuốn sách ấy chính là cuốn sách bày tỏ sự tư-tưởng và sự vẻ-vang của phu-nhơn ngày cuối cùng vậy.

Từ trên trở xuống đây, hẳn ai nấy đều thấy rõ cái đời cay đắng vất vả và cái tài học cao sâu rộng rãi của phu-nhơn là thế nào rồi. Phê-bình phu-nhơn, có người cho rằng phu-nhơn chính là một nhà trước-tác nổi hai dòng tư-tưởng của hai thế-kỷ 18, 19 vậy.

Lại có người đồng-thời với phu-nhơn nói rằng : « Phu-nhơn không những có biệt tài về nghề trước-tác, mà phu-nhơn cũng có thiên-tài về khoa ngôn-

PHU NỮ TAN VẠN

ngữ nữa. Tài nói như nước chảy của phu-nhơn thật không ai sánh kịp. Khi phu-nhơn ngồi giữa sa-lông nói chuyện thì mọi người toàn là người có danh tiếng đương thời phải lắng nghe, chứ không còn mở miệng nói ra được nữa. Vì thế mà các bậc nhơn tài lúc ấy, ngoài vua Nã-phá-Luân ra, không một người nào mà không bị phu-nhơn cảm dỗ. Cũng có người trước không ưa phu-nhơn, nhưng đến khi nghe phu-nhơn nói thì sanh lòng kính mến ngay, vì thế nên muốn rõ biết cái nhơn-tài của phu-nhơn phải nghe phu-nhơn nói mới được. »

Nhưng chúng ta chỉ là người sanh sau, chỉ có thể lục trong các cuốn sách mà tìm kiếm cái tài của phu-nhơn mà thôi.

Cái sự nghiệp trước-tác bình sanh của phu-nhơn ung-đúc vào 5 cuốn tức là hai bản tiểu-thuyết « Đức-nhĩ-phần » và « Corinne » quyển « Văn-học-luận » « Đức-quốc-luận » và « Pháp-quốc Cách-mạng luận ».

Năm quyển sách ấy tôi đã có nói qua ở chương trên, vậy bây giờ xin đem cái ý-nghĩa của nó và cái ảnh-hưởng của nó mà bày tỏ đại-khái ra đây.

2 bộ tiểu-thuyết « Đức-nhĩ-phần » và « Corinne » là vì phe phu-nữ mà kêu rêu chỗ bất-bình ; nó chính là một bức tiểu-ảnh của phu-nhơn vậy.

Trong bộ tiểu-thuyết « Đức-nhĩ-phần », phu-phon có miêu tả một người con gái thông minh cao-thượng, chỉ vì muốn phát-triển cái đức tốt của mình mà bị xã-hội không dung rồi chết.

Phu-nhơn từng làm lời cảm-tưởng của quyển sách ấy rằng : « Các chị em đừng sinh cái tài năng của mình, đừng lột cái khoai ý của mình, người con gái mà không phục tùng cái công ý của xã-hội, thì tất thế nào cũng bị xã-hội dè-nèn mà thôi. » Một mặt thì phu-nhơn nói như thế, một mặt phu-nhơn lại nhảu gởi với xã-hội rằng : « Xã-hội cũng nên rộng lòng bao dung những người con gái tánh tình cao-thượng, xã-hội đối với hạng người con gái đó mà tàn khốc bất công là một sự lầm to của xã-hội, phải lưu-tâm tới, đừng yếm-bực quá lễ, vì hạng người ấy bao giờ pháp luật tâm-thương của xã-hội cũng không hạn chế nổi. Hạn-chế họ quá nghiêm chỉ làm cho họ không an mà rồi xã-hội cũng phí mất một cái sức rất quý báu mà thôi. »

Cái đại-ý cuốn sách ấy chỉ có bấy nhiêu đó, mà bấy nhiêu đó chính là lời thay mặt cho bọn đàn-bà mà đòi lại cái quyền-lợi tương-đương vậy.

Còn quyển « Corinne » ? Vì phu-nhơn trong quyển ấy cũng đồng một số kiếp với « Đức-nhĩ-phần » là phải chết vì xã-hội.

Trong sách ấy phu-nhơn tả về phong-cảnh Ý-đại-lợi rất nhiều. Đại-ý phu-nhơn viết ra cuốn sách

ấy là yêu cầu với xã-hội hãy nói tay cho hạng phu-nữ. Đại-ý người trong truyện vì yêu qui-tự-do, không chịu yếm-bực mà người ban-trảm năm lại là người sanh-trưởng trong một nước yếm-bực quen tánh yếm-bực đi rồi, thành ra vì con gái có tài kia phải hi-sanh ái-tình để giữ lấy tự-do, nhưng rồi cũng đến phải chết thôi.

Bộ sách « Văn-học-luận » đã mở một con đường mới cho nhà văn nghệ phê-bình. Sách ấy theo chế-độ xã-hội mà quan sát văn-học, nó là hơn các cuốn sách khác là ở chỗ đó.

Trước kia người ta chỉ lấy văn-học mà luận văn-học, chứ không biết lấy xã-hội mà luận văn-học. Phu-nhơn tuy không có cái óc khoa-học đầy đủ như người đời bây giờ, nhưng trong sách của phu-nhơn lại có nhiều đoạn nó ám-hiệp với bây giờ lắm.

Đại-khái như phu-nhơn nói : « Thi mới sau này chắc bị cái tinh-cần yêu sự tự-nhiên và cái tâm-tinh uất ức nó ngăn chế mất. » Thật thế, hiện giờ người ta thấy thi của phái lãng-man (romantisme) ra đời mà cái điềm xuất thế của nó đã ứng vào ngòi viết của phu-nhơn từ trước kia.

Trong sách ấy, phu-nhơn có đem văn-học Nam-Âu Bắc-Âu ra mà so sánh, lại giới-thiệu cho nước Pháp Anh văn.

Sự khảo-sát trong sách tuy có sai, nhưng cũng đủ tỏ ra cái chỗ thấy nghe của nhà viết sách là rộng rãi.

Còn quyển sách « Đức-quốc-luận » thì phu-nhơn bày tỏ cái linh-hồn của nước Đức, khiến người ta đọc đến như thấy rõ trước mắt. Lại còn một điều này nữa, là trong sách ấy phu-nhơn chôn hết cái quá-khứ của nước Đức mà làm hiện ra cái tương-lai của nước Đức. Phu-nhơn là tin-đồ của nhà triết-học căm-giác ở thế-kỷ 18, sau biến ra làm nhà lý-tưởng chủ-nghĩa, tức là cái triết-học của phái lãng-man sau này vậy.

Cũng như các nhà triết-học Đức, phu-nhơn tin rằng cái sanh-mạng của chúng ta có một cái cõi rẻ thần-bí, nó làm thành quách cho cái tinh-thần lực lượng của tự-do.

Trong sách, phu-nhơn khen nước Đức, chỉ chỗ sai-khác của hai nước Pháp Đức ra, lại chê người Pháp không biết văn Đức.

Phu-nhơn là người trong lý-tưởng chủ-nghĩa, nên chỉ phu-nhơn mới đem văn-học làm môn lợi-khi, để giải-phóng cho cái sanh-mạng của cõi lòng, để cho đời người được tôn qui, đời người được sáng sủa.

Cái văn-học đó nó phản-đối ngay với sự vô-tình của phái tự-lợi chủ-nghĩa và sự lãnh-đam của phái quyết-định-luận ; nó lấy tự-do làm nguyên-tắc, lấy hi-sanh làm vĩ-dại, các cái đặc-sắc của nó

là thiên-chơn, ào-tướng, tuần-vi. Cái thứ văn-học đó là thi văn-học nhiệt-thành, đã nhiệt-thành là tự nhiên đánh đổ cái thứ cảm-giác ngoan-nganh, tuy có chỗ mờ hồ không được rõ rệt như thứ văn lúc trước, nhưng nó rất có ảnh-hưởng cho nền văn-ngệ sau này nhiều lắm.

Còn quyền Pháp-quốc Cách-mạng sừ là quyền sách viết ra lúc phu-nhơn đã lớn tuổi rồi, tiếc vì viết chưa thành sách, thì phu-nhơn đã từ trần.

Lẽ phải sách này phu-nhơn viết đã xong rồi, chỉ vì thời-cuộc biến-thiên, không có chứng đòi, mà tư-tưởng cũng tấn-bộ không chứng đòi, thành ra phu-nhơn không thể định cái ngày viết xong sách ấy được.

Cuốn sách này vì ba cái chủ ý mà viết ra, trên kia tôi đã nói, đây không cần phải nhắc lại; chúng ta chỉ nên chú ý vào cái con mắt của tác-giả đối với lịch-sử là rõ rệt dường nào?

Theo ý phu-nhơn thì một thứ chánh-trị mà hay, một chánh-phủ mà muốn cho được lâu-dài, thì phải có một cái tư-tưởng, có gốc rễ; không có tư-tưởng tức là không được dài lâu. Chỗ đó chính là cái sức tin rất mạnh của tác-giả, người ta có thể nói rằng quyền Pháp-quốc Cách-mạng sừ là cuốn sách sanh bình tin-ngưỡng của phu-nhơn vậy.

Ta phải nhận rõ rằng một người có cái sự nghiệp trước tác lớn lao như phu-nhơn, thì tất nhiên các thứ sách viết ra đó sao sao cũng có một cái tinh-thần quán-nhứt. Vậy thì cái tinh-thần quán-nhứt của phu-nhơn ở đâu?

Ở chỗ tự-do, ở chỗ luyện-ái nông-nàn, ở chỗ tôn trọng lợi-quyền cá-nhơn. Theo ý phu-nhơn thì loài người mà không có tự-do, thì xã-hội tất không tấn-bộ, mà nhơn-loại cũng không hạnh-phúc, nhưng tự-do mà phải tôn trọng quyền-lợi cá-nhơn nữa, như là việc chánh-trị ở xã-hội, xã-hội nào mà không thừa nhận ý chí của cá-nhơn, xã-hội đó không sao bền vững được, chánh-phủ cũng vậy, nếu không đem tự-do mà cấp cho nhơn-dân, thì chánh-phủ tất là bị đổ-úp.

Thế thì nói phu-nhơn là con cưng của thần tự-do cũng nên.

N. F.



TIN MỚI CHUYỆN LẠ

Cấm lấy người khác giống

Hồi trước ở bên Pháp-quốc, có lập ra một cái hội để phân đổi và ngăn giữ chị em trong nước, không cho lấy những người Tàu đi học hoặc làm thợ bên ấy làm chồng, vì họ nói người khác nói khác giống mà lấy nhau, sau sẽ có hại cho thân thể người đàn bà chẳng nhỏ. Tuy vậy, cái hội ấy lập được ít năm rồi cũng phải dẹp, vì ở một nước tự-do và văn-minh như nước Pháp, có lẽ gì cấm cản sự thương yêu, cầu thục cái ái-tình của người ta đâu?

Mới rồi nước Ai-cập (Egypte) lại làm theo kiểu ấy. Quan Học-bộ Thượng-thư Ai-cập có căn dặn những đám thanh-niên sang du-học bên Âu-châu, từ này trở đi, không nên đất « dâm » về nước nữa.

Ông nói: « Thanh-niên Ai-cập ham cưới vợ Âu-châu lắm, nhưng theo ý ông, sự hôn nhơn ấy thường không có lựa chọn kỹ lưỡng, nên ngày sau chẳng những là sẽ gây họa cho gia-đình của đám thanh-niên ấy, mà nó sẽ rắc rối đến pháp-luật nữa. »

Tiền ăn chơi của các nước giàu.

Ở xứ mình lâu lâu nghe thiên hạ đồn công-tử này xài sướng, cậu bột kia chơi ngon, mình đã vội tưởng ăn xài như vậy là cỡ trên rồi, không còn ai dám sánh nữa. Không, các cậu ấy làm thần xú ta chờ làm ma xú người, cái sự ăn xài ấy nếu đem ra so sánh với người Âu Mỹ thì có thắm thắp gì đâu.

Ví dụ như nước Hồng-mao, nội một năm nhơn dân tốn tiền với các cuộc vui như: hát bóng, đá banh, đua ngựa, tắm biển vân vân... có đến 200 triệu đồng livres, thế mà hầy còn thua xứ Huê-kỳ xa mù. Cũng chơi những cuộc vui trên đây, vậy mà mỗi năm dân Huê-kỳ tốn đến 4 ực 200 triệu (4 milliards 200 millions) đồng livres sterling (mỗi đồng sterling giá lổi 100 quan).

— Còn nước Pháp?
— Nếu lấy bản thống-kê của nhà-nước ra mà tính thì sẽ biết liền, nhưng không có ai chịu khó tính chơi cho biết!

Một vụ trộm rất chướng đời

Trên thế-gian này xưa nay có không biết là bao nhiêu vụ trộm cướp đã xảy ra, nhưng tưởng cũng không ở đâu có một vụ trộm rất chướng đời như vụ trộm ở xứ Gia-nã-đại (Canada, ở hướng bắc Thế-giới-mới) này.

Có một anh Gia-nã-đại ở vùng Ontario, làm chủ một miếng đất nằm tại trền và trên sườn núi, mà cái khoảnh đất ở trên sườn núi đó nó có một lớp phân mỏng trên mặt tối lăm. Năm nào anh Gia-nã-đại cũng nhờ khoảnh đất có nhiều phân đó mà trồng được hoa quả tốt và bán được lợi nhiều.

AI ngờ hồi đầu năm, anh có việc phải đi xa đến một tháng, khi trở về, trời ơi! miếng đất màu mỡ của anh nó đã đi đời nhà ma đâu rồi!

Trên sườn núi chỉ còn trơ trơ những đá xanh đá đỏ, chớ có chút đất cát nào đâu?

Trái lại, mấy đám vườn ruộng của các chủ ở gần, bây giờ cây trái phát-đạt sồn-sơ hơn trước nhiều lắm.

Anh Gia-nã-đại liền vật đơn đi kiện. Mà kiện ai?

Ông giám-định (expert) nào có tài đi tìm đất ấy được, và biết ai là kẻ trộm, biết ai là chủ chứa mà bắt cho anh bây giờ?

CÁI QUÁ-KHỨ' VÀ CÁI TƯ'ONG-LAI CỦA PHU-NỮ'

(Tiếp theo)

II

3. ĐÀN BÀ MẤT QUYỀN LÀ VI KHÔNG CÓ TÁNH TỰ-GIÁC.

Đàn bà được đàn ông nuôi dưỡng đã lâu, lần lần sanh ra lòng cảm ơn mến đức đàn ông, quên mất cái tình liên lạc của đàn bà với đàn bà. Rất dỗi có người giúp đàn ông đề đề nên lại người đồng tánh với mình. Những hàng phụ-nữ cao sang, một mặt thì bị chồng yếm bức, lại một mặt thì yếm bức lại hàng phụ-nữ hèn thấp, vì thế mà có biết bao nhiêu đàn bà con gái nhà nghèo rên siết dưới sức yếm bức của hàng đàn ông vô lương và hạng đàn bà bất nghĩa, muốn kêu khóc không biết kêu vào đâu, muốn cãi đầu dạy không biết làm sao mà cãi dạy. Người trước làm gương cho kẻ sau, người sau học đòi theo kẻ trước, bị đàn ông đề nên đã không biết thẹn thùa, lại vì đàn ông mà đề nên người đồng tánh mình cũng không lấy làm chua xót. Cái nhơn-cách độc-lập đã mất, mà tánh đua nịnh lại quen, thời cái địa-vị đàn bà làm sao mà không sa sút, quyền lợi đàn bà làm sao mà giữ cho còn.

4. ĐÀN BÀ MẤT QUYỀN LÀ VI Ở LỄ-GIÁO.

Nói tới lễ-giáo, thời người ta đã vạch ra cái vòng tròn « tam tưng từ đức » mà nhốt bọn đàn bà vào trong đó.

Tam tưng là nghĩa làm sao?

Khi còn con gái thì ở theo cha, khi ra lấy chồng thì ở theo chồng, khi chồng chết thì ở theo con, thế là trọn đời đàn bà chỉ lùn quân ở trong vòng ở theo, tuyệt nhiên không có một chút nghĩa độc lập nào chen vô được cả. Lễ giáo mà thế đó thời đàn bà làm sao mà có được cái ý chí tự-do, cái năng-lực tự-lập, thành ra trót đời phải làm nô-lệ cho đàn ông. Không những thế mà thôi, lễ giáo lại buộc họ không được có tài, người nào lỡ mà có tài thì đã bị khép vào án vô đức. Vì không cần tài nên khi còn con gái ở theo cha thời chỉ học may, học vá, học bánh trái thêu thùa, học toàn những cái để đi làm nô-lệ cho đàn ông. Một người vậy, ngàn vạn, ức triệu người cũng vậy, thành ra với xã-hội loài người, đàn bà chỉ có cái công sanh đẻ mà thôi. Nếu bây giờ có người có tánh cách

độc-lập, có tư-tưởng tự-do, không chịu đợi mình trong lễ giáo thì đời họ đã cho là người trác nết, dứa hư thân. Than ôi! Lễ giáo mà như vậy, trách nào đàn bà không mất hết cái quyền của mình.

5. ĐÀN BÀ MẤT QUYỀN LÀ VI Ở CHẾ-ĐỘ HÔN-PHỐI

Sự hôn-phối là cái quyền lợi của đàn ông và đàn bà, cái quyền lợi ấy phải bình đẳng mới được. Thế thì cái quyền lợi hôn phối của đàn bà có bình đẳng được với đàn ông không? Không, đàn ông có quyền chọn, có quyền lựa, có quyền đề bỏ. Ta từng nghe chuyện đàn ông đi coi mắt đàn bà, chờ ta chưa từng nghe chuyện đàn bà đi coi mắt đàn ông, trong một chỗ đó ta đủ thấy đàn bà chịu thiệt thời là dường nào.

Làm thân con gái ở xứ ta, thật không có chút gì tự-do về việc kén đời chọn bạn cả, cha mẹ đặt đâu hay đó, tấm thân bốn nước mười hai, đức chịu trong nhờ. May mà gặp được một người chồng khá thời chẳng nói làm gì, rủi mà gặp một người chồng không khá, thời đành phải ăn thặm nuốt sầu, trọn đời chịu thiệt. Vì thế mà ta thấy có người vì tức chí mà liều mình với chén thuốc độc, vì thương thân mà bỏ mạng với sợi dây diều. Thậm chí có kẻ làm cha mẹ đem con gái làm món hàng buôn, chỉ cần nhất đến sự lợi hai cho mình, chớ không ngó nghĩ gì đến tâm duyên con trẻ. Con thì mới mười bảy mười ba mà chàng rề thì năm mười sáu chục, cũng cứ gả đại đi, miễn sao đồng tiền vô tay cho nhiều là được; con thì mặt ngọc da ngà chàng rề thì tóc rề tre da đồng diều, mà cũng gả ngang đi, miễn sao cho mình được phần sung sướng là được.

Gã con mà làm ra cách bán con, thời thân con mới còn gì hạnh-phước?

Kẻ đi cưới hỏi chỉ ý mình có đồng tiền, không thèm kể đến cái hạnh-phước của con gái đàn-bà, người đứng bán gã cũng chỉ biết có đồng tiền, không thèm kể đến cái hạnh-phước của con gái đàn-bà, sống dưới cái chế-độ hôn-nhơn thế ấy, đàn-bà làm sao mà giữ được cái hạnh-phước của mình. Hạnh-phước còn không giữ được, nữa là quyền-lợi. Ái-tình còn bị ép uống, nữa là quyền-lợi. Than ôi! Đau đớn thay cho thân phận đàn-bà!

6. ĐÀN-BÀ MẤT QUYỀN LÀ VÌ Ở ĐẠO-ĐỨC THIÊN VI.

Nói về phương-diện đạo-đức, ta không thể không thương hại cho thân phận đàn-bà. Đạo-đức gì mà chỉ tôn trọng đàn-ông, để nên đàn-bà; đạo-đức gì mà chỉ biết bình vực đàn-ông, ép ường đàn-bà.

Một người đàn-ông có thể có tới năm ba người vợ, mà đàn-bà thời không thể lấy hai chồng. Vợ chết rồi đàn-ông có quyền cưới vợ khác một cách đường đường chánh chánh; chồng chết rồi thời vợ phải trọn đời thui tiết, còn muốn đi lấy chồng nữa thời phải làm lễ cưới ở đêm hôm, chớ không được làm rình rang như người đàn-ông chết với cưới vợ. Đàn-ông không cần phải giữ trinh tiết với đàn-bà, muốn cưới vợ bé thì cưới, muốn chơi đi thì chơi, còn đàn-bà thì tuyệt-nhiên không được làm bạn với một người đàn-ông nào khác hết. Đàn-ông lấy sự ngang trời dọc đất là hay, còn đàn-bà lấy sự vô tài là tốt. Đạo-đức thế ấy phỏng có công bình hay không? Đạo-đức thế ấy phỏng có thiệt hai quyền-lợi đàn-bà hay không? Thưa ôi! đạo-đức! mấy chính là cái ngục tối chôn nhốt đàn-bà. Đau đớn thay cho thân phận đàn-bà! Vì sao mà phải chôn mình trong ngục tối ấy?

7. CÁI TÁNH TÀN-NHÂN BẤT LƯƠNG CỦA BỌN ĐÀN-ÔNG.

Đạo-đức thì bỏ buộc đàn-bà thế ấy, mà quyền kinh-tế thì ở trong tay đàn-ông, thành ra đàn-ông họ muốn làm gì thì làm, muốn nói gì thì nói, muốn để nên đàn-bà cách nào cũng được, muốn hân hủi đàn-bà thế nào cũng nên. Họ không cho đàn-bà ăn học, mà đàn-bà có mở miệng ra nói câu gì, thời họ đã mắng ngay rằng: dốt nát, ngu si, thậm chí có người dẫn lại con cháu đứng có nghe lời đàn-bà. Đám nguyệt say hoa, coi tiền tài như cỏ rác, đàn-bà có can thiệp tới thời mắng là đồ ghen. Gặp người đàn-bà hiền lành chỉ lo cặm cụi làm ăn, không thêm sửa soạn thời họ cho là dơ dáy. Người đàn-bà tài trí không chỗ đứng, hay là gặp những chuyện uất ức không thể nói, sanh ra buồn bực không vui, thì họ cho là nham hiểm. Người đàn-bà tánh tình hoạt bát, vui vẻ nói cười, thời họ cho là dâm. Họ chê được hết, bất luận là người nào đầu hiền lành, đầu tốt đẹp, hề họ không ưa là chề cả. Sống trong cái phong-lục, cái đạo-đức chỉ biết có đàn-ông, thời đàn-bà dầu có trăm miệng cũng không sao nói lại được. Mà được họ chê như vậy đó cũng đã là may rồi, thắm hại nhất cái thân phận đàn-bà là sống dưới cái thái-độ tàn-ác của họ.

Sang đến bực thiên-tử là cùng, thế mà ta thử

nghĩ cái sanh-hoạt của bọn tam-cung lục-viện ra thế nào? Lành-cung sẵn đó, hề sớ một tiếng nói, thời bà thử phi bữa nay tức là người tội nhưn bữa khác, mà cha anh dòng họ e không thoát khỏi chốn ngục-hình. Đem thân làm vợ vua thiệt không khác để mình gần cái chết, đó là chưa nói tới cái sanh-hoạt của hàng cung-nữ. Ngày trắng bơ vợ, đêm xuân thân thối, chiếc bóng đèn côi đêm sương vách đá, có người trọn đời không thấy được mặt ông chồng, có người đến chết mà vẫn còn thân trinh-nữ. Ái-tình ai không quý, thế mà cái đời của họ như vậy, nghĩ đã đau chưa! Kể làm chồng thì ngàn đêm như một, không đêm nào là không ở trong biên-ái-trời-tinh, thế mà kẻ làm vợ lại phải chần đơn gối chiếu, thời phỏng có công bình hay không? Làm thân đàn-bà lấy chồng vua ở buổi thái bình còn phải gặp cái cảnh huống đau đớn như vậy thay, nữa là làm thân đàn-bà ở đám binh đàn trong đời loạn-lạc!

Một thành bị mất, tức là nhơn-dân một thành phải nguy, bọn đàn-ông manh gỏi cứng chun, còn tìm đường thoát thân được, chớ bọn đàn-bà từ nhỏ tới lớn, ngoài bốn vách tường ra, biết gì trời đất, thời cái thân của họ lúc bấy giờ mới sao? Mặc sức bọn đàn-ông vạy vò; mặc sức bọn đàn-ông chém giết, thuận theo họ thời phải bỏ chồng, bỏ con, bỏ trinh, bỏ tiết, mà nghịch với họ tức là mình phải lia đầu. Bọn đàn-bà trong cảnh đó chỉ phải khóc mà chịu nhục hay là khóc mà chờ chết chớ sao.

Gặp những năm mất mùa, cơm cao gạo kém, hay là lấy phải anh chồng cờ bạc, phỏng từng, chơi bời, trời ơi! cái thân người đàn-bà lại càng tội nữa. Dầu người đàn-bà ấy là người vợ kết tóc của họ, dầu người đàn-bà ấy đã từng than thuốc hầu hạ cha mẹ chồng, dầu người đàn-bà ấy đã từng vì họ mà hi-sanh hết vốn liếng của mình, đến lúc họ túng, nếu bán được là họ bán ngay. Họ coi thân người đàn-bà như thân con vật, họ không có một vẻ gì gọi là quyến luyến yêu thương. Bán không được người đàn-bà ấy thời họ bán con của người đàn-bà ấy. Mẹ con là thiên-tánh, người làm mẹ ai chẳng thương con, thế mà họ bảo bán phải bán, phải gác bỏ cái thiên-tánh ấy lại một bên, mà vâng theo mạng-lệnh của họ.

Cái ác tánh của bọn đàn-ông, cái chỗ vô tình bất nghĩa của bọn đàn-ông, không làm sao kể hết được. Mấy điều tới chỉ rõ trên đây chính là những

đều đã xảy ra ở giữa xã-hội. Lẽ phải cùng sống trong một cảnh-ngộ đau thương ấy, đàn-bà với đàn-bà phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau, thế mà tức chết đi thối, họ lại vì đàn-ông mà để nên nhau, tấn hại nhau nữa.

Ta cứ lấy trong chỗ gia-đình mà nói, thời những sự bà gia ăn hiếp nàng dâu, bà chủ ăn hiếp tớ gái, vợ lớn để nên vợ nhỏ, em chồng khinh bạc chị dâu, đều là những sự thường có cả. Rất đời có người đi dẫn dụ con gái người ta cho chồng chơi, hay là nghe lời chồng mà đi tranh giành gia-sản với chị em ruột.

Tóm lại mà nói, thời cái đời đàn-bà lúc trước, là cái đời hắc ám, cái đời bi thương; cái thân đàn-bà lúc trước, là cái thân khổ sở, cái thân tội lán. Nếu các bạn phụ-nữ nằm đêm nghĩ lại cái sanh-hoạt của chị em lúc trước, thì tôi chắc chị em hẳn ngậm ngùi căm tủi cho ai, mà sanh lòng lo sợ cho bước mai sau của mình vậy.

V. A.

Chuyện buồn cười

Mướn đưa ở

Con Cẩn là đưa ở mướn mới mất chỗ làm, nó bèn đến nói với cô thông Ba xin cho nó ở sai vật. Cô thông Ba nói:

— Qua nghe em là đưa hay tọc-mạch và thèo-lẻo lắm. Hôm trước chủ em ngồi nói chuyện với khách, em núp kẹt cửa rình nghe, rồi bị chủ em bắt được nên mới đuổi em đó phải không?

— Thưa phải.

— À, qua ghét cái tánh tọc-mạch và thèo-lẻo đó lắm. Từ rày sắp tới, nếu em muốn ở với qua, thì phải bỏ biệt hai tật xấu ấy đi nghe?

— Dạ.

— Nè, nhưng bây giờ em muốn ở với qua thì em phải thuật cho qua nghe coi hôm nọ chủ của em nói chuyện gì với khách, mà to nhỏ cả giờ đồng hồ đó?

— Ừ—

MỖI NHÀ CẦN CÓ MỘT HỘ THUỐC DÁN HIỆU CON-RÂN

Trị Mụn dẻ nhưn hay, và các chứng bệnh ngoài da, rất tài; Ghẻ, tức, ngứa, gàu, nhọt, mụn, hạch, đẹn, sưng, phù, nước ăn chơn, sởi, cào, đàn bà đau vú. Có bán khắp các tỉnh trong Đông-Pháp, Saigon nơi tiếm Nguyễn-thị-Kính chợ mới, và các gare xe điện. Mua đi bán lại lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Phổ Bolte postale N° 63 Saigon. (Giá mỗi hộ..... 0\$25).

PHỤ-NỮ ĐỨC-HẠNH CÔ GIÁO BÌNH

Cô giáo Bình hiện đương túng sự tại trường nữ-học Viêtri (Bắc-kỳ). Cũng vì cảnh nhà có nghèo ngặt nên cô phải sớm bỏ bút nghiên để làm nghề gõ đầu trẻ. Khi cô được bỏ, biết bao tin ong sứ điệp, nhưng cô chẳng dám nhận lời ai cả. Cô tự nghĩ nếu cô xuất giá thì cha mẹ già không ai phụng dưỡng, đàn em dại không ai khuyên răn; vì thế mà cô phải ở vậy. Cái chức nghiệp của cô tuy nhỏ, lương bổng của cô chẳng là bao, nhưng nhờ cô khéo tiện tận nên cũng đủ cho cả nhà chi dụng.

Chẳng may cho cô gặp phải ông thân sanh vi học quá nhiều, lại không gặp thời, nên mắc phải cái bệnh « điên chữ ». Ông ta cứ nói lảm nhảm cả ngày, giá như ai thì bực thì buồn, nhưng cô thì không. Cô vẫn tươi cười, hết sức khuyên lơn phụng dưỡng. Thật là một việc cực khổ cho cô vô cùng. Ông ấy đã hay nói xàm, lại còn phá phách trong nhà, trong cửa, cô ra tay thuốc thang chữa, hao công tốn của cũng nhiều, nhưng chỉ được 3 năm thì ông ta chết. Ma chay cho cha hao tổn thêm một lớp nữa, cô lấy làm lo, nhưng không bao giờ cô lộ vẻ lo cho mẹ biết, sợ mẹ buồn lòng, các em không yên da. Được chỉ tới thời các em cũng phải theo, chăm chỉ học hành. Thấm thoát mười mấy năm trời đã qua, một tay cô phụng dưỡng mẹ già, nuôi các em đi học. Hiện nay một em gái đã tốt nghiệp trường cô-dữ (sage-femmes) Hanói, một em trai mới trúng tuyển bằng thành-chung cao-đẳng tiểu-học vừa rồi và một em nhỏ nữa đang theo học lớp như trường Pháp-Việt.

Thật cô giáo Bình đã hi-sanh cái đời xuân-xanh, cái lạc thú, cái hạnh-phúc riêng của cô, để gây lấy cái hạnh-phúc chung cho cả gia-đình cô vậy. Đời cô đã nhiều phen điêu đứng, khổ sở. Nhưng tuổi trẻ cũng nhiều phen tự sướng với lương tâm vì đã trọn đạo làm con hiền, vẹn phần làm chị quí của em vậy.

Tôi giới-thiệu cô dự vào cuộc thi Đức-hạnh phụ-nữ thật cũng vì như đem một hòn đá xếp vào cái móng tường luân-lý mà quí báo có lòng bồi đắp lên. Còn sự được thưởng hay không là còn tùy theo sự lựa chọn của quí báo và các bạn độc-giã.

Vả lại cô giáo Bình cả vùng Viêtri, ai cũng biết tiếng. Viêtri là một nơi có nhiều độc-giã của quí báo, có cả đại-lý của quí báo nữa, xin quí báo cử hỏi thì rõ.

Người giới-thiệu: Phạm văn Vinh



TIN TỨC TRONG NƯỚC

Gởi cho bạn sông Hương
 Ai vô nhân như khách Sông-hương,
 Rằng bạn Hà-thành vẫn nhớ thương,
 Bèo nước hằng mong cơn tái ngộ,
 Giang hồ thêm ngại bước phong sương.

Cái duyên vắn tự sao hồ hững?
 Chút nghĩa kim lan khéo bề bàng!
 Cảnh sự tình này bao kẻ biết,
 Cảnh sầu ai hỏi, để ai mang?

TẤN-KHÁCH

Thâu canh nghĩ ngợi.
 Thâu canh chẳng ngủ, thức lai-nhai,
 Nghi-ngợi buồn tanh, những thờ dài.
 Dơ-dây sự đời tai đóng mối,
 Đắng-cay mùi thể miệng thành chai.
 In đây vết gợn nhân-nheo mặt,
 Chết nặng gánh sầu lệch thẹo vai.
 Muốn cạo đầu đi nương bóng Phật,
 Xót mình chưa trắng nợ trần-ai.

Chẳng biết đêm qua nó tại sao?
 Thâu canh ngắm-ngủ, ruột như bào!
 Công cha công mẹ chưa đền được,
 Nợ vợ nợ con đã mắc vào.
 Lối gặc đường ngang, danh chẳng thấy,
 Ngày qua tháng lại, tuổi càng cao.
 Hai mươi xuân lẻ, ô hay nhỉ,
 Tuổi với anh em đến thế nào!

NGUYỄN-VĂN-ĐÌNH
 (Đông-triều-nhân)

SAY.
 Đời sao làm kẻ say sưa?
 Say mê say tí, bao giờ tỉnh đây?
 Sơn-hà trông đá lộn qu.ay,
 Mà còn chết mộng sống say hơi đời!

Tỉnh say say tỉnh!
 Sao vòng đời dính dính những say sưa,
 Cuộc tang thương đã đến nỗi giờ,
 Mà còn cứ ngồi trơ say mãi thế?
 Danh lợi trường trung nhân dĩ tú,
 Phong ba thế thượng hạn nan bình!

**名利場中人已醉
 風波世上恨難平**

Cái ma men sao ám-ảnh mãi người
 mình?
 Muốn quàng chén đập bình cho đáng
 kiếp;
 Trong làng rượu hỏi ai là từu-hiệp?
 Gọi hồn say mà sớm kịp tỉnh lần,
 Giang-san còn nặng nợ trần!

NGUYỄN-TRUNG-KHUYẾN
 (Thái-bình)

Tương-tư
 Nụp nướp mây dâng lẻo động đào,
 Ngồi trông, đứng đợi, ngủ chiêm bao.
 Xuân sang nhớ liễu màu xanh gác,
 Đông đến sầu mai vóc trắng phau.
 Đòn luật năm cung ve hót gió,
 Hồn khuấy ba tháng quốc kêu gào.
 Âm-thầm nên bệnh, ai thấy Biển?
 Họa có người thương lén cửa vào!

Thuốc tương-tư
 Tương-tư thuốc ấy giá bao nhiêu?
 Mắc rẻ đây mua một ít liều.
 Nhẹ tánh nên tình ra khấn-khít,
 Vì mình mà cảnh cũng buồn hiu.
 Đầu thang rập cạy tay thầy giỏi,
 Trờ bệnh đã ghé trận gió chiều.
 Gượng tỉnh nhưng say, say khó tỉnh,
 Tương-tư thuốc ấy giá bao nhiêu!

THIỆU-HUY

Đáp ý vận
 Lựa hỏi tương-tư thuốc bấy nhiêu;
 Thương người đồng bệnh giúp đôi
 liều.
 Để lòng chỉ-ai lo vụng vấy,
 Đẹp trận phong tình thời hắc-hiếu.
 Ngại nỗi trường-đỡ con bóng xế,
 Tuồng chỉ vãn-cảnh khóm mây chiều.
 Tỉnh say bởi tại nơi mình chách,
 Lựa hỏi tương-tư thuốc bấy nhiêu?

THUẦN-ĐỨC

Cái trống chầu
 Bụng to nào thấy ruột gan đau!
 Lớn tiếng cao hơn cái trống chầu.
 Đình đám sấm rền dân như ốc,
 Hội hè pháo nổ khách vang đầu.
 Có thì nhà hội năm canh thức,
 Không cũng công-môn mấy buổi hầu.
 Xa ngó đồ đen đường qui giá,
 Lại gần xem kỹ tấm da trâu.

Thăng kéo xe ngồi xe kéo
 (Nguyễn đĩ của Lê-Sum)
 Tinh đời hay bạc bèo,
 Thăng kéo xe ngồi xe kéo.
 Dưới thấp mới lên cao,
 Được tròn quên lúc méo.
 Người trên làm mặt vênh,
 Kẻ dưới dựa lưng ẹo.
 Đồng loại đâu không thương,
 Khuyên đừng lời xắt xéo.

Người ngồi xe trở kéo xe
 Hết hơi hai cánh tréo,
 Đến lúc hai tay kéo.
 Cuốc nắng tháo mồ-hôi,
 Vòng sương thêm lạnh-lèo.
 Miệng đời lắm khắc-khe,
 Đường thế nhiều quanh-quẹo.
 Phú-quí lẽ xưa nay,
 Như hoa thơm chóng héo.

LONG-HA

Đêm thu ngồi đờn
 Bóng vàng vữa xế mái thư-lầu,
 Mượn chiếc cầm-trắng giải nỗi sầu.
 Giọng đờn canh tàn, cao lại thấp,
 Cung đờn kháo lậu, chạp rồi mau.
 Du-dương như gọi hồn Tư-mã!
 Réo-rát dường nghe khúc Phượng-cầu.
 Đợi khách Chung-Kỳ lâu chẳng thấy!
 Bên thềm tí-tách giọt mưa Ngâu....

VĂN-SƠN (Haiphong)

◎ **Bọn tham-quan ô-lại ngoài Bắc bị hỏi tội.**
 Vu Đồ-kim-Ngọc và Đặng-trần-Phước ăn hối lộ bị phạt tù, trước kia bỗng-báo đã có nói rồi, chắc độc-giã hãy còn nhớ.

Mời rồi lại phát giác ra bốn vụ tham-quan ô-lại khác nữa: một viên Thủ-y, một viên Bồ-chánh và hai viên Tri-huyện, đều ở ngoài Bắc cả.

Hai viên Tri-huyện đã bị cách chức rồi, còn viên Thủ-y và Bồ-chánh nay mai sẽ ra Tòa để hỏi tội.

◎ **Nay mai người Annam ta sẽ được tự-do ngôn-luận và xuất-bản chẳng?**

Cứ theo tin các báo hằng ngày đã đăng thì trong những việc quan Tổng-trưởng Thuộc-địa toan cải cách cho người Annam, có lẽ ngài sẽ cải cách nghề viết báo và làm sách trước hết, nghĩa là bãi phòng Kiểm-duyet báo-chương, cho tự-do ngôn-luận và xuất-bản.

Nếu cái tin này mà quả có như thế, thật cũng đáng mừng.

◎ **Một người tây ở sở Thương-chánh tự-tử tại Nha-trang.**

Bữa 6 Novembre có tin ở Nha-trang cho hay rằng M. Quéguiner, 23 tuổi, giúp việc sở Thương-chánh Trung-kỳ, mới đến mượn một cái phòng ngủ ở Nha-trang, rồi đóng cửa quyền sanh với một khẩu súng lục.

Duyên cớ vì đâu mà Quéguiner tự-tử, chưa ai biết rõ, nhưng có người nghi anh ta đã lạm tiêu tiền công, sợ e đổ bể ra lời thôi nên tự xử lấy mình cho êm chuyện.

☐ **Nạn dân Nghệ-Tĩnh đã được cứu giúp 57.000 đồng rồi, nhưng cũng chưa đủ.**

Bữa 28 Octobre mới rồi, ban Hội-dồng cứu-tế nạn dân Nghệ-Tĩnh có gởi cho quan Công-sứ Nghệ-an (Vinh) 10 000 đồng bạc nữa. Kể cả số tiền hội đã gởi 8 lần trước là 47.000 đồng, nay gởi thêm 10 ngàn, cộng chung là 57.000 đồng và 8 lần gởi hết thấy.

Ái thấy số tiền 57.000 đồng này cũng cho là lớn, nhưng đối với mấy vạn đồng-bào ta đang đói rét ngoài ấy, hồ dễ đã thấm gì đâu? Nếu có dịp chi để làm nghĩa với anh em, tưởng đồng-bào ta cũng không bỏ qua mà không vo tròn thêm quỹ phúc vậy.

◎ **Ái là người thất-nghiệp?**
 Ban Ủy-viên cứu-tế và kiểm việc cho dân thất-nghiệp có lời bá-cáo cho những người làm việc các hàng buôn Tây Nam mà bị mất việc vì nan kinh-tế này, thì tới dinh Đốc-ly Saigon mà biên tên xin cứu, mỗi ngày sáng từ 9 giờ đến 11 giờ, và chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

Ban Ủy-viên lại xin các ông chủ hàng ở đây, hễ trong hàng có chỗ làm nào trống thì xin cho ban hội biết để ban hội gởi người thất-nghiệp nào xứng đáng và đủ tư cách lại để làm việc ở chỗ trống đó.

Ngay bây giờ ban Ủy-viên ấy đã làm việc cứu cấp tạm thời cho anh em thất-nghiệp và kiếm cách tìm chỗ làm cho anh em.

Ban Ủy-viên cứu-cấp ấy, có qui ông Nguyễn-văn-Cửa, Père Seminel, Nguyễn-xuân-Bãi, Trịnh-dinh-Thảo, Nguyễn-trung-Vinh, Đốc-lo Bourguin, đại-biểu cho hội Xã-hội Cứu-tế, và qui ông Nguyễn Phan-Long, Trần-văn-Khả, Guérini và De Lachevrotiere, đại-biểu cho hội-dồng Quản-hạt.

Ban Ủy-viên ấy lại lập ra một tiểu-ban (sous-commission) có bốn ông Nguyễn-trung-Vinh, Père Seminel, Trịnh-dinh-Thảo, Guérini, để xét các đơn cầu cứu.

Lại mới đây hội Nam-kỳ Cứu-tế cũng có xuất ra 10.000 đồng mà giúp cho hội ấy nữa, nên số tiền cứu dân thất-nghiệp đã có được 20.000 đồng rồi.

Hiện nay ban Ủy-viên cứu-cấp thất-nghiệp đã khởi sự làm việc rồi, ai là người thất-nghiệp thì nên đến dinh Đốc-ly Saigon mà ghi tên, ban Ủy-viên sẽ giúp tiền và kiếm việc cho.

◎ **Có 600 tù phạm chánh-trị ở Trung-kỳ được tha.**

Từ năm ngoái, thời-cuộc ở Trung-kỳ lộn xộn, nên chỉ số tù chánh-trị đã bị án, hoặc còn đang bị giam, đông không biết bao nhiêu mà kể.

Hình như chánh-phủ muốn tha-phục nhơn-tâm, nên quan Khâm-sứ Trung-kỳ Châtel đã làm danh-sách trên 600 tù quốc sự-phạm bị án 3 năm tù, nhơn dịp quan thượng Reynaud qua Nghệ-Tĩnh, đã trình ngài để ân xá cho những người ấy.

Còn nhiều người không có tên vào số 600 ấy, nhưng nếu được cha mẹ nhận lãnh, thì có lẽ cũng được tha.

- Em hỏi chi vậy?
- Hỏi cho biết vậy mà.
- Có mắc chút đỉnh, chờ sao khỏi được.
- Anh mắc nợ rồi anh làm sao anh trả?
- Thì thông-thắng lần hỏi trả cho người ta, chờ biết làm sao.
- Anh muốn có tiền trả nợ hơn?
- Làm sao mà muốn được.
- Tôi muốn hai anh em mình nói với má mà này phải để cho mình góp huê-lợi hương-hỏa và phần-thực luôn hết thảy. Mà đã có phần đường-láo rồi, còn hưởng huê-lợi hương-hỏa với phần-thực của mình là nghĩa gì.
- Thì em nói với đi đi.
- Tôi nói mấy lần mà cứ rầy tôi hoài. Đầu bây giờ anh nói thử coi.

Thầy Bang-biện đứng suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: « Thôi, để mai có con ba nó về rồi em xuôi nó nói. » Thượng-Tử gật đầu đáp rằng: « Ở được. Để mai chị ba về mừng tuổi, tôi sẽ xuôi chị nói. Miễn là chỉ khởi đầu, rồi tôi tiếp cho. »

Thiệt quả sớm mới mừng một Tết, có cô ba Trần-thị-Ngọc với chồng là Hương-chủ Hà-trung-Hậu ở dưới Chợ-gạo lên mừng tuổi. Hai vợ chồng ghé nhà thầy Bang-biện Chí trước. Thầy Bang-biện đem mấy lời của Thượng-Tử nói hôm qua mà thuật lại cho em gái nghe. Cô ba Ngọc nói rằng: « Dầu nó không xuôi tôi cũng nói. Không phải tôi

ham ăn, ngại vì chuyện ứ quá, nhịn làm sao cho được. Anh nghĩ đó mà coi, cha mẹ mình làm đồ mồ hôi xột con mắt mới có sự-nghiệp đó. Bây giờ anh em mình không được hưởng, để cho người đứng họ giành họ ăn hết như vậy, mình mình được hay sao? Cái người mà bày mưu thiết kế dặng giệt gia-tài của người ta như vậy, ông Trời nào mà cho hưởng lâu dài. Vậy chờ anh không có nghe chuyện bà Cả nào ở dưới Gò-công đó, bà cũng đoạt hết gia-tài của con cháu bên chồng mà để cho con rẻ bà, tẻ ra ông Trời có con mắt, thẳng rẻ bà ăn được có ít năm rồi đau họng cụt lưỡi mà chết, ăn không được, bỏ ruộng đất lại cho thiên-hạ hưởng, mà lại còn mang tiếng xấu với đời nữa đó sao. »

Hương-chủ Hậu nghe vợ nói như vậy thì cang rằng: « Ý cha đã định như vậy, thì mình phải vững, chờ nói làm chi cho mịch lòng. Ở đời như nghĩa mới qui, chờ bạc tiền ruộng đất mà qui bâu gì. Đã biết mình ứ nên mình phải nói, nhưng mà nói ra thì chỉ cho khỏi động tới vong hồn của cha. Thôi, mình thỉnh đề lo làm ra lớp khác mà ăn tốt hơn. »

Cô ba Ngọc cười gằn rồi đáp rằng: « Mình làm Phật được thì mình làm, chờ tôi còn vương hồng trần, tôi từ-bi không được. »

(Còn nữa)



**Một món ăn
vừa lành, dễ tiêu
và bổ là:**
BÁNH SỮA
"PETITE GRUYÈRE"
NESTLÉ

Cậu Tám Lọ

(Tiếp theo)

Kiều-Tiên thấy Kiều-Nga thoát buồn thoát vui không chừng thì lấy làm lạ, cũng đứng đây đi theo....

Nhà ngoài chuyện trò vui vẻ, ai là người không cầu chúc cho Kiều-Tiên được tròn duyên kim côi. Mỗi người mỗi tiếng, câu chuyện hóa ra nào nhiệt mà êm dềm.

Kiều-Nga không vào phòng lại đi thẳng ra vườn một mình. Cô đi quanh đi quẩn, hết lối này sang lối khác, thỉnh thoảng nhìn lên mành trăng khuya. Cô thấy mấy người đi xem đốt pháo đứng đồng nức ngoài cửa, có sợ họ thấy, cô đi lui lại, lui lần lần qua phía sau mấy bụi chuối cau. Cô đứng chống tay trên một cái lang-can cầu bằng tre, cúi mặt nhìn dòng nước chảy, than thở thầm rằng: « Số phận ta như thế gằm có than thở kêu rêu cũng chẳng làm gì. Ta đã biết rằng cái đời ta tức là một cái đời sầu khổ, sầu khổ la lung hơn chị ta và em ta. Chị Kiều-Tiên lưu lạc, phải gặp nhiều cảnh khó khăn, em Liễu-Chị vất vả, phải chịu nhiều nỗi chua cay, nhưng khi hết tan lại hiệp, hết nhục lại vinh, sự vui vẻ đã lần lần thay cho sự đau đớn, cái thân tiêu tụy đã tắm được nước cam-lồ, từ rày về sau biết bao nhiêu sự ấm áp kéo nhau bước vào lòng chị ta và em ta! Ta thì khác, không hề phải gian nan lao khổ, bao giờ cũng gần mẹ, gần nhà, ai trông ta cũng mừng cho ta có phước hơn chị em, mà nào có ai đoán thấu nỗi khổ tâm của ta. Ta thương ta nhớ mà ta có thể trông ai thương, ai nhớ lại ta chẳng? Một đời ta chỉ có cái đau ngấm ngấm, không thuốc nào trị nổi, thì cái thân sống của ta gằm có thú vị gì? Không! nào phải ta trông ai thương ta bằng cái tình của người trai gái làm thường đâu mà không được, ta trông ai chỉ thương ta như lúc ta còn nhỏ, nhìn ngó ta như một ông anh nhìn ngó một đứa em thơ ngây chưa hiểu lẽ đời, chưa biết việc đời mà thôi. Trông như thế lại không được sao? Vì cơ nào mấy tháng sau này anh ta không nhìn ta, không hỏi ta như lúc xưa nữa? Hay là anh ta có ngại nỗi gì chẳng? Mà ngại nỗi gì? Anh em nói chuyện với nhau ai dám nghi ngờ sao?... Tệ quá,

anh về mà anh không hỏi ta một tiếng nào cả. »
 Cô than thở, cổ người mặt nhin trắng, hai hàng nước mắt chảy dài trên má, cũng không thêm lau. Kiều-Tiên đứng sau cây liễu, nhìn sau lưng cô, thấy cô ngơ ngẩn như thế, nàng mới lại gần, hỏi: « Sao em lại ra đứng đây? em có sự gì uất ức chẳng? »

Kiều-Nga dứt mình xây lại. Kiều-Tiên thấy Kiều-Nga khóc thì sững sờ, không nói một lời nào nữa. Kiều-Nga thấy chị, cũng biến sắc, lau nước mắt ngồi trên cái ghế đá dài, toan nói nhưng lại ngưng, nước mắt tuông ra không cầm lại được. Cô úp mặt trong hai bàn tay, khóc sùi sụt một hồi. Kiều-Tiên lấy tay vuốt tóc em, hỏi nhỏ nhỏ rằng: « Em khóc về chuyện gì, hãy nói cho chị biết. Hôm nay là ngày vui mừng của chị mà sao em lại buồn sao em lại khóc như thế? Chị biết em có tâm sâu nhưng cái nguồn còi từ đâu mà ra em hãy cho chị rõ, có lẽ chị sẽ tìm thuốc giúp em được. Em phải biết rằng nếu em buồn thì chị không vui mà cả mẹ và em Liễu-Chị cũng không an lòng nữa. »

Kiều-Nga thở ra, lau nước mắt, cầm tay chị năn nỉ rằng: « Xin chị thứ lỗi cho em, em làm phiền lòng chị lắm, nhưng thật em không muốn chút nào cả. Em vẫn vui mừng với chị nhưng... mà xin chị đừng nghi ngờ lòng em, em không có sự gì đâu. » Kiều-Tiên lắc đầu, nói nhỏ nhẹ rằng: « Em ơi! Em phải biết rằng chị với em, em với chị thì không nên giấu nhau sự gì mới được vì có điều tự em không làm được mà chị có thể làm xong. Em đau đớn về nỗi gì em cứ nói với chị, nếu sự phải thì chị sẽ hết sức giúp em mà. »

Kiều-Nga cứ thở ra, thưa rằng: « Dầu chị có nghi ngờ, có phiền trách em bao nhiêu đi nữa em cũng xin chịu chờ em không thể nói rõ cho chị biết vì sao mà em khóc được. Chị ơi! Chị tha thứ cho em, một ngày kia chị sẽ hiểu câu chuyện bây giờ. Em xin hứa rằng ngày nào mà em có thể nói được thì ngày ấy em sẽ thưa với chị liền. Việc của em chị không thể nào giúp được, em vẫn biết

HÃY HÚT THUỐC JOB

PHU NU TAN VAN

như thế, nên em mới giấu chị.»

Kiều-Tiên đứng dậy, xáy mặt qua một bên. Hai người đều đứng im... Giây lâu Kiều-Tiên lại nói: «Mà em có việc gì quan hệ lắm sao, nên phải khóc? Chị không thấy thì thôi, chị không bức rức gì. Bây giờ chị đã biết em có tâm-sầu, biết em đau đớn, em thử nghĩ người như chị có thể im đi được không. Em ôi! Chị không thể ngồi yên được, em phải nói với chị bằng không thì chị sẽ thưa với mẹ để mẹ hỏi em cho rõ ràng.»

Kiều-Nga nghe chị nói sẽ mách với mẹ thì kinh hãi, đứng xuống kéo tay Kiều-Tiên, năn nỉ rằng: «Chị muốn giết em sao? Nếu chị không thương em mà thưa cho mẹ hay thì chị chẳng còn gặp em ở cõi trần này nữa. Em không bao giờ dám làm nhục mẹ mà chị cũng phải vậy, dầu cho chị không thương em đi nữa, chị cũng phải để cho mẹ yên ổn. Em khổ tâm thật nhưng em nói ra không được, chị nỡ nào ép em như thế!»

Kiều-Tiên nhìn em, hai mặt gần nhau, bốn con mắt thấy đều rơi lệ cả. Kiều-Tiên ngồi xuống, than rằng: «Không phải là chị không thương em, vì chị lo sợ cho em lắm nên mới hỏi em như thế. Em phải biết rằng mấy tháng nay chị để ý vào nét mặt của em, cố tìm cho ra sự sầu não của em, nhưng chị không hề nói cho em biết, chị sợ làm em. Nào có phải chị được yên phần chị mà không lo cho phần em đâu, chị lo sợ cho em bằng mấy Liễu-Chi, sao em không tin chị? sao em không hỏi ý-kiến chị về việc riêng của em? Hay là em thẹn thứa? Em không nên thẹn thứa với chị. Chị thấy em buồn hôm nay, mai chị đi về nhà chồng chắc không an lòng được.»

Nói vừa dứt lời thì nước mắt đã tuông ra, Kiều-Nga thấy thế, thương tâm lắm, toan nói hết cả tâm sự mình nhưng lại thôi. Cô nói: «Em xin chị biết cho em một điều này: Em chưa hề gả tiếng trao lời với một người trai nào cả. Em buồn là vì một việc riêng, tự trong lòng phát ra. Một ngày kia chị sẽ

biết rõ. Bây giờ chị nên thương em, để cho em được phép khóc một mình, buồn một mình... Người ta ra kia kia! Em thấy Nhựt-Kỳ mở cửa cho thiên-hạ vô xem đốt pháo bông đó. Mấy chị em Cẩm-Nhung đi tìm chị em ta đó. Thôi, lau mặt mà vào chị.»

Hai chị em lau mặt, cầm tay nhau đi quanh qua chái là vừa gặp cô tư Xuân và Liễu-Chi... Cô tư Xuân hỏi: «Ừa, sao hai cô đi ra ngoài này làm gì mà lâu vậy? Trong nhà tìm kiếm mãi. Đi mau kéo mấy bà đợi.»

Liễu-Chi thì không hỏi mà con mắt nhìn chăm chỉ hai chị... Mấy chị em vào đến nhà dưới thì bà phán, bà phủ Phạm đã đứng đợi đó rồi. Bà phán hỏi Kiều-Tiên rằng: «Con đi đâu mà lâu vậy? Mấy bà đợi con để đi xem đốt pháo bông đây. Thôi vào sửa soạn đi.»

Kiều-Tiên cúi đầu đi với Kiều-Nga vào phòng... Thay đổi y-phục xong, đồng đem nhau ra nhà ngoài... Mấy cô thấy đều mặc khác nhau, mỗi người một sắc áo, tượng ra một thứ hoa, trông rất rực rỡ... Mấy bà mấy cô lần lượt kéo nhau ra hồ vọng-nguyệt. Người xem đông lắm, đứng đầy cả chung quanh hồ. Người nào cũng nhìn vào cái ghê giữa tức là chỗ Kiều-Tiên ngồi. Bên tả thì Cẩm-Nhung, Cẩm-Lệ, Lệ-Tuyết... Bên hữu thì Kiều-Nga, Liễu-Chi, Hồng-Hạnh... Bầy đóa hoa sống sực nức cả mùi hương kéo con mắt người xem chú ý hơn là mấy cây pháo bông tượng ra hình thành-phố Saigon hay là cái tháp chùa Thiên-mộ ở Huế. Sau lưng mấy cô thì các bà các ông ngồi chăm chỉ nhìn trên cái giàn cây...

Nhựt-Kỳ và hai Đền liền đem các cây pháo lên giàn lần lượt đốt. Cây pháo đầu tượng ra một đôi vợ chồng son, trong một sở nhà đẹp. Chồng

HÃY HÚT THUỐC JOB

PÉTROLE HAHN

Là thứ dầu xức đầu rất tốt đã khỏi rụng tóc lại sạch cả gào nữa.

Nó lại làm cho tóc mềm mại, bóng láng, mùi nó thơm tho dễ chịu, khi gờ đầu cũng dễ dàng.

Các vị lương-y đã khuyên người ta nên xức thứ dầu này. **CÓ BÁN KHẮP MỌI NƠI**



PHU NU TAN VAN

ngồi xem sách trước ánh, nét mặt nghiêm chỉnh mà hân hoan, vợ ngồi thêu gối bên cửa, dáng điệu dâm thắm mà dịu dàng... Mấy người xem đều cười rộ lên một lượt, Cẩm-Nhung nói nhỏ nhỏ rằng: «Cò có ưa cái lối vui vẻ trong gia-dình ấy không? Ai đặt cây pháo ấy có ý, lắm!»

Kiều-Tiên mỉm cười đáp rằng: «Lối vui vẻ dâm ám ấy thì ai cũng đều thích cả nhưng riêng phần chị thì chị chưa biết thích như thế có hợp không. Có nhiều khi muốn cái cảnh ấy lắm mà không thể nào được vì chuyện đời bề bộn, đường đời chông gai, mình không thể ngồi yên để cầu sự vui sướng ấy. Vì thế mà chị không trả lời ngay được. Để lúc nào xong công việc nhà rồi bấy giờ mới biết ý chị muốn sự gì...»

Trên giàn sắp đốt cây pháo khác, bỗng nhiên các bà các cô rung đay đay cả người vì mắt vừa mới để vào một vật cổ-quái đi lù lù đến. Ông phủ Trần nói: «Lạ quá! Con người gì mà ăn mặc kỳ khôi như thế? Nó muốn vô đây có việc gì kia?»

Hàng-Tâm đứng dậy nói: «Tôi xin lỗi với quý ông quý bà, thằng ấy chính là sếp-phơ xe-hơi của tôi đó... Có lẽ nó vào báo tin gì nên mới tìm đến đây. Tuy bộ dạng nó ghê gớm như thế nhưng nó vẫn hiền lành không hề lường gạt ai hay là mưu

hai ai. Nó tên Y-Pông...»

Lúc bấy giờ trên giàn không đốt pháo, người xem đều quay lại nhìn Y-Pông... Hàng-Tâm bước đến hỏi bằng tiếng mọi. Y-Pông trả lời vài câu rồi cúi đầu chào... Hàng-Tâm gặt đầu, kéo đồng-hồ xem, rồi nói: «Quả như lời tôi liệu trước không sai. Tôi xin phải đi có chuyện cần, mai tôi sẽ trở lại. Xin quý ngài tha lỗi cho.»

Chàng không đợi ai nói lại, chầm chúi đi theo Y-Pông ra cửa. Thành-Trai lật đật bước theo. Ra gần đến xe Thành-Trai kêu hỏi: «Ông vội quá. Sao ông không cho tôi biết việc xảy ra thỉnh linh này? Có việc gì gấp lắm sao?»

Hàng-Tâm đứng lại nói nhỏ nhỏ rằng: «Việc này là một việc cần kíp nhưng không quan hệ gì đến ông nên tôi không cho ông biết. Tôi đang còn lo nhiều việc lắm, xin ông cứ đem đăng cho Thiện-Tâm như lời ông nói trong thơ cũng đủ rồi.»

Thành-Trai gặt đầu nói: «Tôi vẫn biết ông đang lo nhiều việc nhưng cũng không ngoài sự báo thù của ông. Vậy thì ông định mấy năm nữa mới xong việc ấy?»

(Còn nữa)

Chứng nào đũa trẻ đã lớn lên
ra sữa không đủ cho nó dùng thì phải cho nó ăn

BỘT SỮA

HIỆU

NESTLE

Con Chim



là một thứ vật thực lành, bổ, và dễ tiêu hóa.

Hàng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ Vidal. — Quý bà quý cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gửi không.



PHAN NHI ĐÔNG

TRÍ-KHÔN ĐƯA BÉ.

Một nhà thông-thái với một đứa bé.

Một hôm, nhà thông-thái đang ngồi làm việc ở trong phòng bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa.

« Cứ vào » nhà thông-thái nói. Cánh cửa vừa mở, một đứa bé gái bước vào, con của một người ở bên cạnh.

— Chào ông, má tôi sai tôi sang xin ông một ít than lửa để nhúm bếp.

— Em cứ việc! Má khoan, em có đem cái gì qua để đựng than lửa không?... Để qua lấy đồ cho mà đựng kẻo nóng...

— Cấm ơn ông, không cần phải nhọc lòng ông, tôi đã có cách lấy. Vừa nói xong đứa bé chạy lại lò bốc một ít tro nguội để vào giữa lòng bàn tay, xong lại gấp ít cục than lửa đặt vào giữa đống tro, rồi cấm ơn nhà thông-thái chào mà đi ra.

Nhà thông-thái lấy làm ngạc-nhiên, tự nói thầm rằng:

« Trong sự học của ta, ta chưa tìm được một cách giản tiện như thế! »

Chớ hay những công việc gì mà thường làm thì có ích cho mình hơn là sự học ở trong sách hay là học ở thầy...?

Lời tục thường nói: « Quen tay hơn hay làm, trộm hay không bằng tay quen. »

Tục ngữ Pháp cũng có câu: « *Expérience passe science.* »

CHI-LAN



(Coi bài dẫn tích cái hình này đang ở liền bên đây).

Các em đọc Phụ-nữ Tân-văn, đọc rồi đưa cho bạn hữu cùng đọc, ấy là các em giúp bạn về việc học đó.

Vừa chơi, vừa học

Trám bục nê

Thường nhà các em nào dùng đồ xưa bằng cây quý giá, thì ngày nay có nhiều bụi bị mối một đục khoét, lẽ cũng nứt nẻ rồi chẳng?

Muốn trám các bụi nê này, các em hãy chịu khó làm lấy, là vừa chơi vừa học luôn thể. Cũng như trong nhà nghĩ làm việc bằng trí thì làm việc bằng tay vậy mà.

Các em nấu keo sồi cho đặc, và cho trong tốt. Dùng cây sắt tròn nhỏ đánh keo nhiều lần tới nhuyễn như hồ thì đem trộn với bột cây cưa và liệu đưng lỏng lăm. Đạn trám vào những bụi chỗ nào nê hay nứt cho kín đều lại. Để chờ cho keo hay hồ trám này tới khô, rồi các em bào mặt bụi nê này lại láng và đánh dầu bóng cho sáng. Cách trám bụi nê là vậy.

HY-VỌNG

TRÒ CHƠI KHOA-HỌC

Làm ve rượu hóa ra ve nước.

Lấy một cái ly không để trên bàn, rồi lấy một cái ve nhỏ đựng đầy rượu chát đỏ, để vào lòng cái ly không ấy.

Bây giờ mình mới múc nước lạnh đổ nhẹ vào cái ly, đồ chừng nào thấy nước ngập khỏi miệng cái ve đựng rượu chát kia mới thôi.

Nếu muốn làm cho bạn bạn lấy làm ngạc nhiên, không hiểu tại sao mà mình «thuật» ve rượu chát đỏ thành ra ve nước lạnh được, thì lấy một cái khăn dày trùm mất cả cái ly và cái ve ấy đi (coi trong hình).

Đề vậy trong 15 phút đồng hồ, rút tay vào khăn, bưng cái ve ra (mà cũng cứ dẩy cái ly kia lại hoài) rượu trong ve sẽ hóa ra nước lạnh hết!

— Các em có hiểu tại sao vậy không?

— Không có chi lạ. Bao giờ nước lạnh nó cũng nặng hơn rượu, bởi vậy khi các em đổ nước lạnh vào ly kia, nước nó chung lẫn lẫn vô ve, mà hề nước chung vô thì rượu (nhẹ hơn nước) phải chung ra, chạy lẫn lẫn lên đóng trên mặt nước, để chỗ trống cho nước nó chung vào. Nước nó cứ giành chỗ ở của rượu hoài, giành thét cái ve kia phải chứa đầy nước chớ có lạ gì?

Các em hãy làm thử chơi rồi biết.

DIỆU-PRÁP

Lập đội Nhi-đông Vệ-sanh-quân

Ở nước Mỹ hiện nay có ông đốc-tơ tên là Alfred Delfus lập nên đoàn Nhi-đông Vệ-sanh-quân, dăng-viên toàn trẻ em từ 5 tuổi tới 7 tuổi, cả thầy được 300.000 rồi. Mục-dịch của Đ. N. Đ. V. S. Q. để bảo-tồn sức khoẻ cho bạn thiếu-niên.

Thiếu-niên là hi-vọng của quốc-gia, là nghị-lực của xã-hội, là tương-lai của nước nhà; thế thì cái sức khoẻ của đám đầu xanh tuổi trẻ sau này lấy làm quan-hệ lắm.

Bạn thiếu-niên Việt-nam ta cần nên chú-trọng tới thân thể hơn.

Vả lại với chương-trình của Đ. N. Đ. V. S. Q. do theo mười hai khoản vệ-sanh lập hằng ngày mà tôi sao-luc hiến cho các em đây không phải là khó theo đâu. Đã đề làm mà có ích-lợi cho sức khoẻ.

1.) Trước khi ăn cơm phải rửa tay cho sạch,

2.) Phải rửa mặt rửa trán cho cần thận.

3.) Không ăn những thức ngọt và quả bánh nào không được sạch.

4.) Không uống nước trà, nước café; chỉ dùng nước sôi và nước trời mưa thật trong sạch mà thôi.

5.) Buổi sáng và tối phải đánh răng cần thận.

6.) Phải tập lấy hơi ở nơi quang đảng trong mười phút đồng hồ.

7.) Phải tập thể-thảo trong ba chục phút thêm ở nơi quang-đăng và ngõ buồng cửa.

8.) Buổi tối ngủ từ 8 giờ tới 6 giờ sáng dậy và cửa phòng phải mở.

9.) Trong lúc ngủ không nên nằm gần bên cửa sổ vì ban đêm

Đánh thức em

Dậy! dậy! dậy! dậy đi, em!

Mau mau tỉnh giấc mà xem cuộc đời:

Trước thềm là rung hoa rơi; Kia chim lạc ổ, no người mất con;

Bên sông tiếng quốc kêu dồn; Đêm ngày ra rá nỉ non giọng sâu.

Chuyển vần bốn biển, năm châu; Khắp trên thế-giới, địa-cầu đua chen.

Phân minh phải tính thiệt hơn, Quanh năm gió kếp mưa đơm chông vưa.

Chợ đời lo hộp kéo trưa, Lẽ đâu mình vẫn say sưa tối ngày;

Nói ra thêm nổi đắng cay, Nin đi thì ruột gan này héo don.

Thấy em sức nhỏ tuổi non, Xóm làng đã tỉnh, em còn ngủ mê.

Em ơi, sông hen, núi thê; Lo toan, em phải liệu bề làm trai.

Mấy lời khuyên nhủ một hai, Nghe anh ngồi dậy, kéo trời rang đồng.

VŨ-ĐĂNG-NGHỊ

thường có gió độc.

10.) Đi đứng phải cho ngay thẳng, ăn uống không nên hấp tấp.

11.) Lúc nào cũng phải vui vẻ; lấy việc giúp người làm thú-vì;

12.) Hằng bữa phải tắm rửa cho sạch bằng nước lã.

Trước khi tôi nhân các em nên nhớ cố động cho nước nhà ta có thành lập được đoàn « Nhi-đông-vệ-sanh-quân » như nước người; thì tôi xin khuyên các em đừng quên hằng ngày theo được mười hai khoản trên này.

H. V.

Được đi học là có phước lớn

Người có học-thức bao giờ cũng khôn ngoan, để làm ăn, và được thiên-hạ vì nể hơn là người dốt nát.

Các em ngày nay trí khôn tuy chưa đầy đủ cho bằng người lớn tuổi, các em còn cần phải học năm mười năm nữa mới ra làm người ở đời, song chắc các em cũng biết suy xét, muốn làm người học-thức hơn là làm kẻ dốt nát. Mà muốn trở nên người học-thức, lên lên có óc khôn trí khéo, ra đời tranh-tranh kịch-liệt này, để giành miếng ăn, kiếm chỗ ở dưới bóng mát trời, làm một người công-dân (citoyen) Việt-nam cho hoàn-toàn đúng-đắn, thì trong lúc đầu xanh tuổi trẻ, còn ăn gỏi nấm nhớ nơi nhà cha mẹ, tất nhiên là các em phải rán chăm chỉ học hành, ấy là việc cần kíp trước nhất.

Đi học, than ôi, đời bây giờ đi học có phải dễ dàng gì như ngày xưa nữa đâu. Trường học không rộng chỗ, đi học phải tốn tiền, được đi học như các em là có phước lớn lắm.

Người làm cha mẹ đời bây giờ, có một đứa con cho đi học, lo cho nó vào trường lên lớp, chạy tiền cho nó mua sách vở ăn bánh hàng, cực khổ tốn hao biết là bao nhiêu?

Các em hãy ngo ngoài lại trong làng trong xóm của các em mà coi, biết bao nhiêu trẻ em, vì nhà nghèo, vì quá tuổi, muốn được đi học để ngày sau làm người học-thức như các em, mà vì hoàn-cảnh bắt buộc, không thể đi học được, phải cam làm đứa dốt, người khờ, chịu cực chịu khổ trọn đời.

Vậy thì nay các em được đi học, há lại không biết rằng mình có phước mà hết sức chăm chỉ học hành để nở mặt mẹ cha, vui lòng thầy bạn sao?—V. H.

CỨU VẬT, VẬT TRÁ ƠN, CỨU NHƠN, NHƠN TRÁ OÁN

(Tiếp theo)

Giày lát mấy con quạ con khô cánh khô lông mới bay theo qua mẹ được. Đi một hồi xa xa nữa, ông lại thấy một người chới dơi giữa sông bị nước chảy mạnh, lới đi gần chết. Ông Hồng-Tiêu liền hỏi bạn chèo cho mau dặng liếp cứu người ấy, nhưng vợ ông nhớ trực mấy lời ông thầy tu căn dặn mới nhắc ông rằng :

— Ông quên lời của ông thầy tu dặn rồi sao ?

— Nghe lời ông mà làm chi ? Hồi này mấy con thù giá không đáng gì, thế mà mình còn cứu cho chúng nó khỏi nạn, bây giờ mình gặp đồng-bào mình gần chết, mình lại làm ngơ hay sao ?

Nói rồi, ông liền phu với mấy đứa bạn đưa sào ra cho người vô phước ấy niếu mà lợi vô thuyền. Khi người ấy lên tới thuyền rồi ông bèn đem quần áo cho va thay đổi và hỏi bạn nhúm lửa cho va hơi kéo lạnh.

Ngày sau trời hết mưa, ông bèn sai hai tên bạn về thăm nhà cửa coi có còn hay không. Trong làng hôm trước dân sự đông đảo, rộn rục, nhà cửa đông đầy, nay chỉ thấy một cái đồng vắng hoe, xem rất hiu-quạnh. Có một đờu rất lạ, là nhà cửa của ông Hồng-Tiêu sao lại hầy còn, chỉ hư hao chút ít mà thôi. Hai tên bạn bèn lật đật chạy về báo tin cho ông biết, ông hỏi chèo thuyền trở về, dọn đồ đạc lên ở lại như cũ.

Trong nhà ông bây giờ có thêm một người nữa tên là Hùng-Liêu ; ấy là người ông cứu hôm nọ. Hùng-Liêu này là con của một người bán thịt trước kia đã cười

vợ ông Hồng-Tiêu, nói bà là kẻ diên cuồng, chắc độc-giã còn nhớ. Tuy vậy vợ chồng ông cũng không vì chuyện nhỏ mọn ấy mà giận hờn, cứ nuôi Hùng-Liêu như con ruột. Ông thường hay hỏi Hùng-Liêu rằng :

— Theo ý cháu, cháu muốn sẽ trở nên một người gì ?

Hùng-Liêu trả lời như người thất vọng, không còn muốn chi nữa :

— Bẩm ông, cha mẹ cháu bị tai nạn chắc đã chết rồi ; nhà cửa của cháu cũng đã tan tành, bây giờ cháu chỉ biết nhờ ông với bà mà thôi. Ông bà cứu cháu khỏi chết, đó là cái ơn lớn như trời như biển, bây giờ lại nuôi cháu như con trong nhà thì cái ơn ấy có chi sánh bằng, biết bao giờ cháu trả cho hết được !

Đều cháu muốn hơn hết, là xin ông bà cho cháu ở đây dặng làm tôi tớ hết lòng, hầu dền đáp ơn sâu nghĩa nặng của ông bà trong muôn một.

— Cháu muốn ở đây cũng dặng, ông sẽ nuôi cháu như con cái trong nhà.

Hùng-Liêu tỏ dấu căm ơn ông lắm.



II

Ngày giờ qua mau như thoi đưa, từ ngày ông nuôi Hùng-Liêu đến giờ lật bát đã nửa năm rồi. Có một đêm kia ông đang ngủ, bỗng nằm chiêm bao thấy một diêm rất lạ, một vị thần dền mách bảo với ông rằng :

— Bà Hoàng-thái-hậu, mẹ của Hoàng-đế, có một chiếc nhân

bằng ngọc thạch, bà thường đeo nơi tay và lấy làm yêu qui lắm. Nay rồi mất đi không biết đâu tìm kiếm, bà lấy làm tức tối vô cùng. Ta biết người là người từ thiện, nên ta đến đây mách bảo cho người hay, chiếc nhân ấy bây giờ đương nằm trên hòn đá tại đầu vườn huê, sau dền cửa Hoàng-đế. Người hãy sai con của người là Tôn-Diên đến kinh-dô châu Hoàng-đế, và chỉ chỗ bà Hoàng-thái-hậu làm mất chiếc nhân ấy đi. Khi tìm chiếc nhân lại được rồi, Tôn-Diên sẽ được ban thưởng trọng hậu lắm.

Dựt mình chờ dầy thì trời đã sáng ; ông Hồng-Tiêu mới thuật diêm chiêm bao ấy lại cho vợ ông nghe, và ông nghi nghi ngờ ngờ không biết là thật hay giả. Chẳng ngờ ngày đó ông nghe tại cửa dinh quan phủ Tăng-kiều, có dân yết-thị rao cho nhơn dân hay bà Hoàng-thái-hậu làm mất chiếc nhân bằng ngọc thạch, nếu ai biết chỗ tìm được, thì sẽ ban thưởng trọng hậu.

Hai ông bà vui mừng không xiết, muốn cho con đi tức thì, nhưng bà lo sợ một điều là không biết con nó đi một mình có hại chi không. Bà bèn nói với chồng :

— Con nó còn nhỏ dại, từ đây cho tới kinh-dô đường xá xa xuôi không biết có điều chi nguy hiểm chẳng ! Vả lại mình chỉ có một đứa con ấy, nếu rồi có bề gì, chắc vợ chồng mình không thể sống được.

Nghe bà than thở Hùng-Liêu mới chạy lại chấp tay, coi bộ rất cung-kính, thưa rằng :

(Còn tiếp)



Thuốc
điều
người
Annam
ta hút
hơn hêt

Bán hột xoàn có tiếng đã 20 năm nay.
XIN QUI BÀ QUI CÔ CHIÊU CÔ
O. M. IBRAHIM & C^{ie}
44, Rue Calinat 44,
SAIGON

THUỐC MỚI! **THUỐC MỚI!**
NÊN BỎ Á-PHIỆN
Bằng thuốc Giới-yên đại-bổ hiệu CON Ó của nhà thuốc **BÁ-NGỌC-ĐƯỜNG**
Bổn-đường chuyên môn bán ròng thuốc bỏ Á-phiện gần 10 năm nay. Khắp Đông-Pháp đều nghe danh thuốc Nguyễn-hòa-Liên hay đại tài.
Vi muốn cho vừa lòng mỗi người, nên bổn-đường tận tâm bào chế riêng một thứ thuốc thiết mạnh mà chất thuốc lại mát mẽ vô cùng. Để riêng cho các xứ nóng như Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mên. dùng thì bỏ được rất dễ, ít tốn tiền. Hút thuốc không mỗi ngày 1\$00 thì tốn 6 ve đủ bỏ.
Mỗi ve 70 viên 1\$00— Ve 85 viên 0\$50
Người hút lớn hay hút nhya mỗi ngày trên 3\$00 thì uống thứ thiết mạnh ve 70 viên 1\$20 càng tốt. Ở xa gửi cách « Lính hóa giao ngân ».
Thơ và mandat gửi cho : **M. NGUYỄN-HÒA-LIÊN**
Pharmacie
246 Rue d'Espagne, 246 Saigon

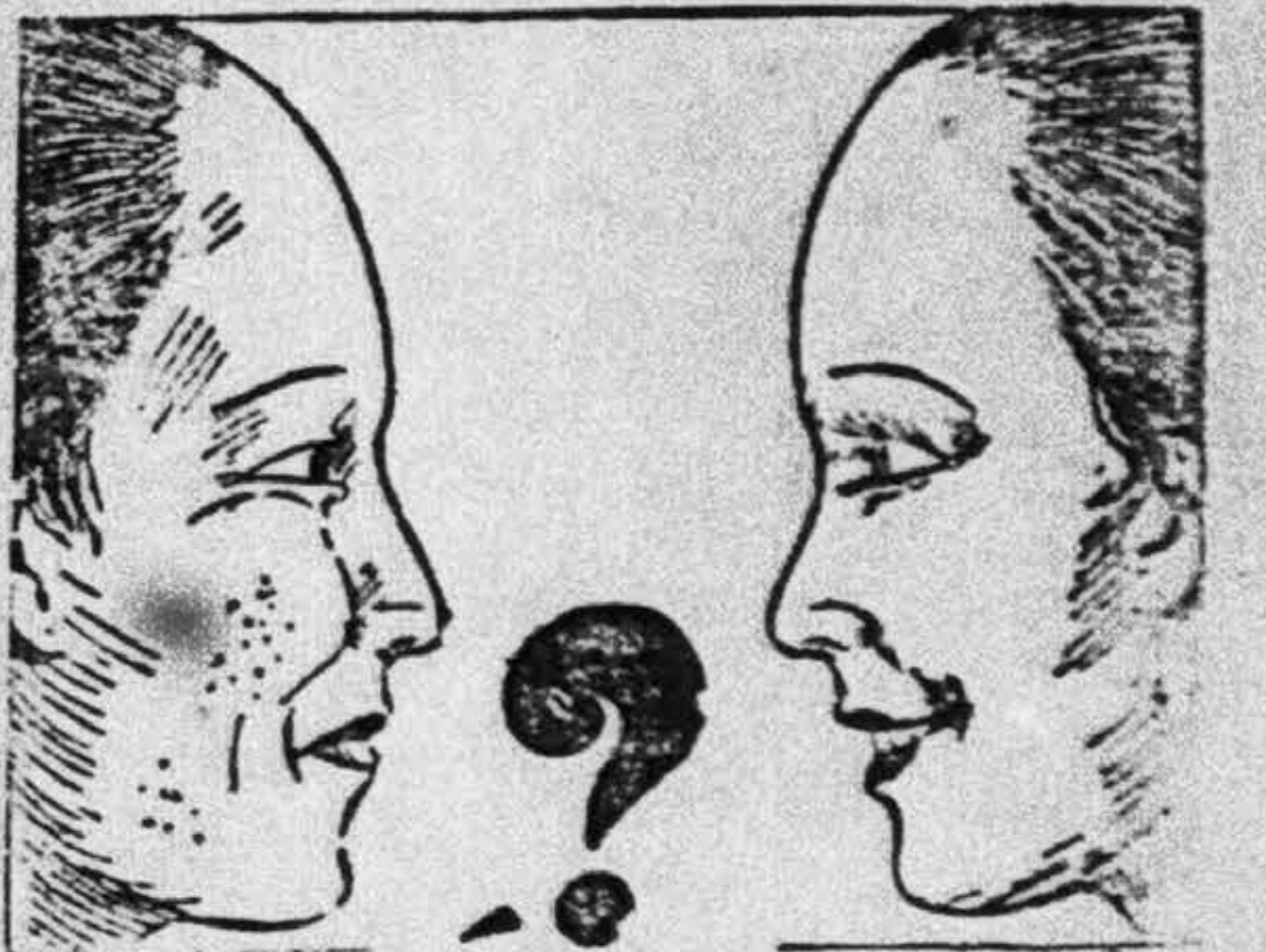
HÃY HÚT THUỐC JOB

DÈN HIỆU COLEMAN
LÀ DÈN TỐT HANG NHƯ?
HỎI Ở HÀNG L'UNION COMMERCIALE
44 - Boulevard Charner SAIGON

Rồng ra đời

Rồng ra đời thì trời mưa, mà hễ trời mưa thì có áo mưa hiệu The Dragon cũng ra đời.

Qui ông muốn sắm áo mưa thứ thiết tốt nhất mà giá rẻ thì chỉ có kiếm thứ hiệu The Dragon là được vừa ý. Xin coi cho kỹ và nài cho có nhãn hiệu The Dragon bằng satin thêu chữ vàng đính sau bâu áo.



Thưa các bà,
Nếu như mặt các bà có nứt rỗ, có mụn, da mặt đỏ rửng, nước da vàng và có mờ xanh rịn ; tóc rụng, lông mí mắt không dầy ; mắt không sáng nữa v... v...
Muốn trị những chứng đó, thì xin các bà dùng những dầu phấn của Viện-Mỹ-Nhơn « KEVA » chế ra.
Nhiều bà đã dùng thử, đều làm chứng cho là thần hiệu. Tới xem không phải trả tiền. Ai xin catalogue, sẽ gửi cho, không lấy tiền.

Mme Courrier
Viện-Mỹ-Nhơn Kéva
40, rue Chasseloup-Laubat Saigon. Téléphon 755.

Le Directeur Gérant : NGUYEN-ĐUC-NHUAN